



Khi ta lớn

Lê Hạnh (Tuyển soạn)

Những điều
sáng suốt nhất
mẹ dạy
chúng ta



Nhà Xuất Bản Hà Nội

Những điều sáng suốt nhất mẹ dạy chúng ta

Lê Hạnh (Tuyển soạn)

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách : Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Table of Contents

Lời giới thiệu	
Bức thông điệp yêu thương thầm lặng	
Cái gương vùng Matsu - Yama	
Cha con	
Cha tự hào về con	
Anh em họ Điền	
Giọt máu	
Hãy làm ngay!	
Hãy luôn luôn nói với ba	
Hoa dành dành trắng	
Hóa đơn	
Lịch để bàn	
Lời con	
Mãi trong vòng tay của bố	
Mất xe	
Mẹ đã làm tất cả cho con chưa?	
Mẹ là số một	
Mẹ và thần tượng	
Mẹ yêu các con đủ để...	
Món quà	
“Một đứa con bằng vàng”	
Người mẹ mù của tôi	
Những dấu chân	
Những điều sáng suốt nhất mẹ dạy chúng ta	
Nhưng mà bố...	
Nụ cười	

[Bài học về lòng biết ơn](#)

[Đừng phán đoán vội vàng](#)

[Nụ cười cho cả một đời](#)

[Hãy biết thương yêu bản thân mình](#)

[Vai trò của tôi](#)

[Sự lựa chọn](#)



Dù nó thật tồi tàn đi nữa, nhưng không nơi nào có thể sánh được với mái gia đình.



Lời giới thiệu

Tuổi hai mươi, một chân trời mới đầy thú vị đang rộng mở chào đón bạn, bạn háo hức trước một thế giới mới, thế giới của những người trưởng thành, ngỡ ngàng trước những tình cảm mới mẻ, bối rối giữa tình bạn và tình yêu, những điều mới lạ về cuộc sống. Tủ sách “Khi ta lớn” tập hợp những câu chuyện được chọn lọc với những bài học kinh nghiệm bổ ích về cuộc sống từ cổ chí kim cả trong và ngoài nước như lời nhắn nhủ yêu thương của ông bà, cha mẹ, của những người thân yêu gửi tới bạn. Mỗi khi bạn cảm thấy buồn, cô đơn, hay những lúc gặp khó khăn, hãy đọc những trang sách này, và bạn sẽ thấy cuộc sống tươi đẹp và đáng yêu biết bao. Bạn sẽ cảm nhận được những lời động viên chia sẻ, lời khuyên chân thành nhất ẩn trong mỗi câu chuyện.

Hy vọng cuốn sách sẽ là người bạn tâm tình cùng bạn trải qua những vui buồn trong cuộc sống, là người bạn thân thiết cùng bạn vững bước vào đời.



Bức thông điệp yêu thương thầm lặng

Thời gian đầu khi mới làm mẹ, tôi đã khám phá ra một điều thú vị mà sau này nó đã trở thành một bí mật nhỏ của gia đình tôi, đó là sức mạnh của những lời yêu thương. Lúc mới chập chững tập đi, cũng giống như những đứa trẻ khác, bé con của tôi thường hay nín lấy tôi. Nó sợ ngã. Những lúc như vậy, tôi thường nắm chặt bàn tay nhỏ xíu của bé trong tay mình, khẽ vân vê và thì thầm: "Mẹ yêu con". Trẻ con thường thấy thích thú với những gì có vẻ bí mật. Thế nên, hành động này vô tình đã trở thành một dấu hiệu riêng của hai mẹ con tôi.

Năm tháng trôi qua, bé con của tôi đến tuổi đi học. Nó giờ đã là một cô bé, có lẽ nó không cần những dấu hiệu riêng ngày xưa nữa... Tôi nghĩ vậy.

Hôm đó, trường mẫu giáo của bé tổ chức hội diễn văn nghệ. Con bé sẽ tham gia trong một vở kịch ngắn với các bạn cùng lớp. Trong vở kịch ấy, cô bé chỉ đóng một vai nhỏ, nhưng điều đó cũng trở thành một sự kiện đối với con bé và gia đình tôi. Từ hàng ghế khán giả, tôi nhìn thấy con bé cứ lấp ló bên cánh gà, mặt mày ra chiều "căng thẳng" lắm. Tôi muốn trấn an nó, nhưng tôi biết những lời tôi nói lúc này chỉ làm con bé cảm thấy lo lắng hơn thôi. Chợt nhớ đến dấu hiệu bí mật, tôi rời chỗ ngồi của mình và bước đến chỗ con bé. Chẳng nói gì cả, tôi nhẹ nhàng cầm lấy bàn tay đang run lên của nó và vân vê. Mắt bé con chạm vào mắt tôi. Và tôi biết, con bé đã nhận ra... Ngày hôm đó, bé con và các bạn của nó đã biểu diễn thật xuất sắc.

Ba năm trước, "bé con" kết hôn với một chàng trai rất tuyệt. Gần đến giờ làm lễ, nhìn quanh, tôi chẳng thấy "bé con" đâu cả. Thì ra, cô con gái nhỏ của tôi đang đứng khóc thút thít bên hông nhà thờ: một sự thay đổi lớn trong cuộc đời. Tôi rất muốn chạy đến ôm lấy con bé, nói cho nó biết nó là một cô gái dễ thương như thế nào, rằng hai đứa thật xứng đôi và rằng có cả một tương lai rộng mở đang chờ chúng phía trước. Hơn hết thấy, tôi muốn nói cho nó biết, tôi yêu nó biết nhường nào! Nhưng.. Tôi chỉ khẽ bước đến và cầm lấy đôi bàn tay của cô dâu bé nhỏ. Một lần nữa, tôi muốn nói lời yêu thương với "bé con" theo cách của mình. Tôi gọi đấy là bức thông điệp yêu thương thầm lặng.

Cái gương vùng Matsu - Yama

Tại vùng núi Matsu-Yama hẻo lánh, tỉnh Echigo, có đôi vợ chồng trẻ sống với nhau rất hạnh phúc. Họ sinh được một cô con gái. Hai người rất mực thương con. Một dạo, người chồng lên kinh đô có việc. Khi trở về, anh tặng vợ một cái hộp bằng gỗ trắng rất nhẵn. Mở hộp ra, chị thấy có một mảnh kim khí tròn; một mặt thì trắng như bạc khảm, điểm những nét vẽ hình chim và lá; còn mặt kia thì sáng như thủy tinh. Chị vợ xem, lấy làm thích thú và lạ lùng vì thấy trong gương có một khuôn mặt xinh đẹp với đôi môi hồng và đôi mắt sáng như đang mỉm cười với mình.

Anh chồng giải thích cho vợ hiểu đó là cái gương. Khuôn mặt người phụ nữ trong gương ấy chính là khuôn mặt chị được phản ánh vào. Ở thành thị, mọi phụ nữ đều có một cái như thế này, còn ở đây chưa ai trông thấy.

Chị vợ say mê với món quà. Lần đầu tiên được thấy cái gương và cũng là lần đầu tiên chị thấy khuôn mặt xinh đẹp của mình. Chị đem ra dùng xong lại cất ngay nó vào hộp một cách cẩn thận cùng với những thứ quý giá khác.

Nhiều năm trôi qua, cô con gái của họ ngày càng lớn, giống mẹ như đúc. Cô bé rất đáng yêu, ngoan ngoãn, được mọi người thương mến. Nhớ lại mình đã có lúc kiêu hãnh vì tự biết có sắc đẹp, người mẹ bèn cất chiếc gương rất kỹ, sợ rằng con gái soi gương rồi sẽ có ý nghĩ tự kiêu.

Một hôm, người mẹ hiền dịu ấy lâm bệnh nặng. Biết không còn sống được bao lâu nữa, bà gọi con gái đến gần và dặn dò:

- Con gái yêu quý của mẹ, khi mẹ từ giã cõi trần này, con hãy hứa với mẹ, sớm sớm chiều chiều, soi gương này, con sẽ nhìn thấy mẹ và hiểu rằng mẹ sẽ ở mãi trong đó để phù hộ cho con.

Người mẹ lấy chiếc gương đưa cho con gái. Cô gái hứa vâng lời bà và khóc nức nở.

Từ đó, cô con gái ngoan ngoãn, không bao giờ quên lời trời trăng của mẹ. Niềm vui nhất của cô là ngắm hình ảnh của mẹ trong gương và nói rằng: "Mẹ ơi, hôm nay con đã làm được như mẹ mong muốn".

Thứ bảy, ngày 17.
Enricô ơi! Chắc hẳn những bạn con như Côrêtti và Garônê không bao giờ trả lời cha mẹ một cách vô lễ như con đã trả lời cha chiều qua. Con phải hứa cùng mẹ rằng từ nay con sẽ không thế nữa. Mỗi khi cha con mắng con là y như con nói trả những câu rất vô lễ. Con nên tưởng tượng đến một ngày kia - mà ngày ấy không thể tránh được - cha con hấp hối trên giường bệnh gọi con lại gần để trời trăng. Khi đó, nghe những câu nói cuối cùng của cha, chắc lòng con sẽ phải thổn thức, ân hận vì đã có điều tệ bạc với cha. Lúc bấy giờ con mới hiểu rằng: trước kia cha con thực là một người bạn tốt của con; mỗi khi bắt đắ dĩ phải phạt con thì lòng cha đau đớn hơn con và chỉ muốn cho con sửa lỗi nên cha mới phải làm cho con khóc.

Trừ lòng yêu con, thương con, còn mọi tình cảm khác cha con giấu hết. Nào con có biết: những khi phải lao tâm lao lực quá, tưởng mình chẳng còn sống được bao lâu nữa, cha con lại lo buồn cho con sau này sẽ phải bơ vơ, không nơi nương tựa! Nào con có biết: bao phen bị nỗi ưu phiền ấy ám ảnh, cha con đã vào giường con đang giấc ngủ say, đứng đó nhìn con mà nghĩ ngợi! Nào con có biết: lắm khi cha con đang chán nản về việc đời không được như ý, chợt nhìn thấy con là mọi nỗi sầu đều tiêu tan cả vì người cha vất vả ấy cần đến tình yêu của con mới được yên lòng và trở nên can đảm.

Trong lúc cha con đang trông mong vào lòng hiếu thảo của con; bỗng thấy con mang lòng lãnh đạm, tệ bạc thì cha con thống khổ biết nhường nào? Con đừng lầm lạc vào con đường bội nghĩa vong ân ấy. Con nên nghĩ rằng ở đời này không có cái gì là vững bền cả, con có thể mồ côi cha lúc còn bé... Con có thể mất cha trong một năm nữa, một tháng nữa hay ngay ngày mai cũng không biết chừng!

Ôi! Đến lúc bấy giờ con sẽ thấy cảnh vật ở xung quanh con thay đổi cả, con sẽ nhìn thấy nhà ta vắng vẻ quanh hiu, con sẽ trông thấy mẹ con mái đầu tang tóc rồi bởi âm thầm chua xót! Thôi, con ơi. Mẹ nói đã nhiều. Con hãy lên nhà tìm cha con, ôm gối cha mà xin lỗi đi con.

Mẹ yêu con!

Cha tự hào về con

Cha tôi là người con duy nhất của một dòng họ người Đức nhập cư ở Mỹ. Điều đó có nghĩa là gia đình chúng tôi có một nền giáo dục nghiêm khắc. Cha lập gia đình năm 20 tuổi và tôi là đứa lớn nhất trong năm đứa con. Cha tôi hy vọng những đứa con của mình sẽ đạt kết quả xuất sắc tại trường học. Vì là con trưởng, tôi càng phải học hành chăm chỉ hơn để thỏa ước nguyện của cha.

Tôi nhớ đã cùng làm việc với cha được vài lần. Mỗi sớm mùa xuân, khi mặt đất vẫn còn hơi lạnh và ẩm ướt, cha lại cẩn thận đánh dấu từng luống đất riêng rẽ trong vườn nhà. Tôi và em trai mình đi theo cha chỉ để gieo những hạt đậu xuống đất. Tôi cũng biết cách trồng những cây con sao cho thật gọn gàng, thật đẹp khi đi cùng cha. Tôi cũng được cha cho đi câu cá trên chiếc thuyền gỗ cũ kỹ của gia đình. Những lúc như thế, tôi chỉ muốn được ôm cha và nói: "Con thương cha nhiều lắm!", nhưng điều đó không bao giờ xảy ra. Liệu cha có chấp nhận cho tôi làm như thế hay không? Thật khó có thể tìm ra câu trả lời.

Rồi tôi lớn lên, tốt nghiệp đại học, lập gia đình. Thật không may mắn khi tôi và chồng phải sống cách xa gia đình đến hàng trăm dặm. Nhiều lúc hai chúng tôi còn phải đi công tác nước ngoài nữa. Mẹ viết thư cho tôi hàng tuần, kể những gì đã xảy ra ở nông trại, những gì cha tôi làm và cả chuyện của các em tôi. Còn cha thì không bao giờ viết cho tôi dòng nào cả. Khi tôi quay trở về nông trại của gia đình, những lần thăm viếng cha mẹ trở nên nhiều hơn, nhưng cha và tôi cũng không bao giờ gần gũi, thân thiện như những gia đình khác.

Năm 1986, do vì công việc, chúng tôi phải nói lời chia tay với những người thân trong gia đình. Chồng tôi, hai con và tôi, đứng cùng cha mẹ tôi, bắt tay chào mọi người. Chồng tôi cầu mong cho mọi chuyện diễn ra tốt đẹp khi chúng tôi lên đường. Sau đó, tôi ôm cha và nói: "Con yêu cha". Thật là bất ngờ khi tôi nghe cha nói: "Cha cũng yêu con", tôi để ý thấy đôi mắt cha ngấn lệ. Ước gì chúng tôi đã luôn ở bên nhau trong suốt những năm qua. Cha mẹ tôi đã bước qua tuổi sáu mươi, tôi cũng mong rằng mình sẽ có thêm nhiều thời gian ở bên cha mẹ trong tương lai. Chúng tôi sẽ trở về sau bốn năm làm việc ở Úc.

Hai năm rưỡi sau, một cú điện thoại từ gia đình tôi gọi đến. Đó là một buổi trưa tháng tư, chủ nhật, cha đi trên một chiếc xe trượt tuyết để đi thăm những người hàng xóm và bị ngã trên đường về. Em rể tôi tìm thấy cha nằm trên tuyết, đã tắt thở vì lên cơn đau tim đột ngột. Bận bịu thúc giục tôi quay trở về Minnesota để lo cho đám tang cha.

Tại tang lễ của cha, tôi đã được nghe mọi người kể những câu chuyện, những điều tuyệt vời về cha - một người chính trực được nhiều người nể trọng và tin cậy. Những câu chuyện mà họ kể đều mới mẻ với tôi, dường như họ biết rất nhiều điều về cha tôi. Lúc ấy, tôi chỉ ước thầm sao cho mình cũng có thể hiểu nhiều về cha như thế và mối quan hệ giữa chúng tôi đã có thể tiến triển tốt hơn.

Ba năm sau ngày cha mất, mẹ tôi cũng ra đi. Sau lễ tang của mẹ, cả năm chị em chúng tôi quay trở lại nông trại và cùng phân chia những gì mà ba mẹ đã để lại. Trong lúc dọn dẹp trên tầng thượng, tôi vấp phải một chiếc hộp. Đó là chiếc hộp chứa đầy kỷ niệm ấu thơ của tôi. Chứa đựng bên trong nó là những bức vẽ đầu tiên của tôi, những lá thư và cả những tấm ảnh cũ kỹ nữa.

Ở ngay chính giữa chiếc hộp, tôi phát hiện ra có hai lá thư mà cha đã viết từ nhiều năm trước khi tôi vừa hoàn thành chương trình đại học - đó là những bức thư tay duy nhất mà cha viết cho tôi. Có sao tôi có thể quên rằng chúng tồn tại ở đây nhỉ? Tôi cẩn thận mở những mảnh

giấy đã vàng úa vì thời gian ra đọc.

Lá thư đầu tiên là những việc xảy ra ở nông trại. Lá thư thứ hai nói về cảm xúc của cha khi tôi được bầu vào hội sinh viên ưu tú của trường đại học. Khi tôi đọc dòng đầu tiên của bức thư thứ hai, mắt tôi nhòe lệ vì cha đã viết rằng: "*Cha rất tự hào khi có một cô con gái như con!*"...

Anh em họ Điền

Ngày xưa, có dòng họ Điền, anh em ăn ở với nhau từ đời nọ sang đời kia rất là hòa thuận. Về sau, họ này chỉ còn lại có ba anh em. Ba người vẫn chung sống với nhau đầm ấm vui vẻ, cho đến khi người thứ hai lấy vợ. Người vợ tính tình ích kỷ, lại hay sinh sự, lăm lòi, nên không khí trong gia đình không còn được như xưa. Rồi một hôm người vợ anh thứ hai nhất quyết đòi chia gia tài của ba anh em và bắt ép chồng ra ở riêng. Người chồng ban đầu nghĩ tình anh em bấy lâu sum họp mà không nỡ chia lìa, song rồi vì người vợ ngày đêm cằn nhằn khó chịu, kiếm chuyện gây gổ trong nhà, nên rồi cũng đành phải nghe theo vợ, nói với anh em ra ở riêng. Người anh cả khuyên can không được cũng đành phải chia của cải cha mẹ để lại ra làm ba phần đều nhau. Chỉ còn một cây cổ thụ trước nhà, cành lá sum suê xanh tốt, chưa biết làm cách nào để chia cho đều. Bà anh em cùng nghĩ ngợi, rồi sau cùng quyết định gọi thợ về hạ cây xuống, cưa xẻ thành ván để chia làm ba phần.

Đến hôm định hạ cây xuống, buổi sáng ba anh em ra vườn thì thấy cây cổ thụ đã khô héo tự bao giờ. Người anh cả bèn ôm lấy cây mà khóc nức nở. Hai người em thấy vậy mới bảo anh:

"Một thân cây khô héo, giá phỏng là bao mà anh phải thương tiếc như thế"?

Người anh cả đáp lại rằng: "Có phải anh khóc vì tiếc cây đâu. Song nghĩ vì loài cây cỏ vô tri nghe thấy sắp phải chia lìa mà còn biết buồn phiền khô héo chết dần đi, huống gì chúng ta đây là người cùng ruột thịt. Anh thấy cây mà suy đến cảnh ba anh em chúng ta, anh mới phải khóc".

Nghe anh nói, hai người em hiểu ý, đưa mắt nhìn nhau rồi cùng òa khóc. Người vợ xúi chồng ra ở riêng nghe thấy vậy, cũng rơm rớm nước mắt, đâm ra hối hận, cúi đầu xin lỗi hai anh em và thề không bao giờ còn tính đến việc chia lìa nhau nữa.

Từ hôm đó, ba anh em họ lại ở với nhau êm ấm, vui vẻ như trước.

Cây cổ thụ nọ đã khô héo cũng trở lại xanh tươi như cũ.

Cách đây nhiều năm, khi tôi làm tình nguyện viên tại một bệnh viện, tôi biết một cô gái nhỏ tên là Liz đang đau khổ với căn bệnh hiếm có và cần một lượng máu nhất định để phẫu thuật. Cô bé chỉ có thể khỏi bệnh khi được truyền máu cùng nhóm máu từ người anh trai năm tuổi.

Bác sĩ giải thích tình trạng của em gái mình với cậu bé và yêu cầu nếu cậu bằng lòng cho máu của cậu thì em gái cậu sẽ nhanh hồi phục. Tôi thấy cậu bé lưỡng lự giây lát trước khi hít thật sâu và nói: "Vâng, con sẽ làm điều ấy nếu cứu được em gái con".

Để việc truyền máu được diễn ra thuận lợi, cậu bé nằm cạnh giường của em gái cậu và cười thật tươi. Sau đó gương mặt cậu trở nên tái xám đi và nụ cười của cậu cũng nhạt dần đi. Cậu bé nhìn bác sĩ và hỏi với một giọng run run, "Con đã bắt đầu chết phải không, thưa bác sĩ?". Cậu bé đã hiểu lầm bác sĩ, cậu nghĩ cậu đang cho tất cả máu của cậu để cứu em gái mình. Tôi phải giải thích để trấn an cậu: "Không sao đâu cháu, cháu chỉ cần cho một lượng máu đủ cứu em gái cháu thôi, cháu sẽ không gặp phải vấn đề khó khăn nào đâu".

Không lâu sau đó, cậu bé dần khỏe mạnh và nhìn em gái mình đang hồi sinh, cậu nở nụ cười thật tươi. Chính những giọt máu - ngây - thơ của cậu đã cứu sống em gái mình, giọt máu tình nghĩa...

Bài học rút ra từ câu chuyện: Trong cuộc sống thì sự hiểu biết và thái độ rất cần thiết. Nếu không biết mình sẽ mất bao nhiêu máu, có lẽ cậu bé đã rất sợ. Cũng như, thái độ bình tĩnh của người tình nguyện viên ấy đã giúp cho cậu bé vượt qua nỗi sợ hãi.

Hãy làm ngay!

Trong lớp học dành cho người lớn, tôi giao cho mọi người bài tập: *"Đến gặp một người mà anh chị yêu thương nhất, và nói với người đó rằng anh chị yêu họ"*.
Tuần sau vào buổi học kế tiếp, một người trong số các học trò của tôi đã kể lại:

- Tôi đã giận thầy Dennis khi thầy giao cho chúng tôi phải làm việc này vào tuần trước. Tôi nghĩ tôi không cần phải nói với ai những lời yêu thương như vậy. Nhưng khi tôi đang lái xe về nhà, lương tâm của tôi bắt đầu lên tiếng. Khi đó, tôi biết chính xác tôi cần phải nói với ai câu nói đó. Năm năm trước, tôi và cha tôi đã có một cuộc cãi nhau dữ dội và vẫn chưa được giải quyết ổn thỏa. Chúng tôi tránh mặt nhau trừ những buổi bắt buộc khi cả gia đình tụ họp. Gần như chúng tôi không nói với nhau một lời. Khi về tới nhà tôi nhận ra rõ ràng rằng tôi sẽ phải tới gặp cha và nói với cha rằng tôi yêu người biết chừng nào.

Sau khi quyết định như vậy dường như một gánh nặng đã trút khỏi vai tôi. Vào 5 giờ 30 phút sáng hôm đó, tôi đã có mặt tại nhà bố mẹ và bấm chuông gọi cửa, thầm cầu mong người ra mở cửa sẽ là cha. Tôi sợ rằng nếu mẹ ra mở cửa, tôi sẽ không có đủ can đảm để nói những lời dự định. Nhưng may mắn đã mỉm cười với tôi là cha đã ra mở cửa.

Tôi không bỏ phí lấy một giây - bước lên một bước tôi nói với cha: "Cha, con muốn tới để nói với cha rằng con yêu quý cha".

Dường như có điều gì đó đã truyền từ tôi sang cha. Trước mắt tôi, khuôn mặt của cha dịu hẳn lại, những nếp nhăn dường như biến mất và cha đã bật khóc. Cha mở rộng cánh tay ôm tôi vào lòng và nói rằng: "Cha cũng thương yêu con lắm, con trai, nhưng cha đã không thể nói ra được điều này".

Nhưng đó không phải là điều tôi muốn nói. Hai ngày sau khi tôi gặp cha tôi, người đã bị nhồi máu cơ tim và hiện nay đang bất tỉnh ở trong bệnh viện. Tôi vẫn chưa rõ người có thể qua khỏi được hay không nữa.

Điều tôi muốn nói với các bạn là: Đừng chần chừ làm những điều mà bạn cần phải làm. Điều gì sẽ xảy ra nếu tôi do dự không nói với cha? Hãy dành thời gian cho những việc bạn cần phải làm và hãy làm ngay đi!

Hãy luôn luôn nói với ba

"Cuộc đời quá ngắn ngủi, tại sao chúng ta không biểu lộ những tình cảm chân thật trong lòng?"

Gia đình tôi vốn có chừng mực trong quan hệ cư xử. Chúng tôi ít khi thổ lộ tâm tình với nhau, ít khi ôm lấy nhau, và hầu như chẳng khi nào hôn nhau. Bọn đàn ông trong gia đình chúng tôi chỉ bắt tay nhau là cùng. Ba tôi dạy chúng tôi khi bắt tay thì phải xiết chặt và nhìn thẳng vào mắt đối phương, thế là đủ.

Nhưng khi về già, ba tôi trở nên cởi mở hơn. Ông không còn xấu hổ khi người khác bắt gặp ông đang khóc. Ông bắt đầu nắm tay mẹ tôi và hôn bà ngay trước mặt chúng tôi, điều mà chúng tôi chưa từng thấy ông làm khi còn trẻ. Đôi khi ba tôi còn thân thiện choàng tay ôm lấy những người đàn bà khác, ngoài người vợ yêu quý của ông. Có lẽ người ta cho rằng ông lắm cẩm, nhưng tôi thì nghĩ rằng ông chín chắn. Ba tôi có lần tâm sự với tôi rằng càng về già, ông càng nghiệm thấy đúng là cởi bỏ những gò bó về lễ giáo không có nghĩa là không đứng đắn. Cuộc đời quá ngắn ngủi, tại sao chúng ta không biểu lộ những tình cảm chân thật trong lòng?

Nhìn thấy ba tôi trở nên thoải mái hơn trong cử chỉ của ông, tôi cũng muốn bày tỏ tình cảm của tôi đối với ba tôi bằng những phương thức có ý nghĩa hơn. Ấy vậy mà mỗi khi từ biệt ba tôi, thay vì cúi xuống hôn ông, tôi lại chìa tay ra. Tôi rất muốn nói với ba tôi mấy chữ "Con thương ba", nhưng như có cái gì ở trong cổ họng làm tôi nghẹn lại, không thốt nên lời. Tôi không có đủ can đảm!

Cuối cùng, tôi không chịu đựng được nữa. Cái khái niệm phức tạp và méo mó của tôi về "đàn ông tính" khiến tôi bị giày vò không ngớt. Một buổi chiều thứ bảy nọ, tôi quyết định lái xe hàng mấy trăm dặm đường về thăm ba mẹ tôi. Bước vào thư phòng của ba tôi, tôi bắt gặp ông đang ngồi trên chiếc xe lăn, hí hoáy với cuốn sổ ghi chép của ông.

- Thưa ba - tôi lên tiếng - con về đây với một mục đích duy nhất: con có mấy lời muốn nói với ba, sau đó con muốn thực hiện một điều này nữa.

Tự nhiên, tôi cảm thấy xấu hổ. Tôi đã bốn mươi sáu tuổi đầu, chứ đâu phải là một đứa con nít! Nhưng nghĩ lại mấy trăm dặm đường mà tôi đã trải qua, tôi quyết định không lùi bước.

- Con thương ba lắm! - Tôi nghẹn ngào nói.

Ba tôi đặt cây viết xuống bàn, đan hai tay để lên bụng, dịu dàng hỏi tôi:

- Con lái xe mấy trăm dặm đường về đây để nói với ba điều này sao? Con không cần thiết phải làm như vậy, nhưng dù sao ba cũng rất lấy làm được an ủi.

- Bao nhiêu năm nay rồi, con đã muốn nói mấy lời này với ba, nhưng sao nói ra miệng thật là khó. Con thấy viết thư dễ hơn nhiều - tôi đáp.

Ba tôi trở nên chăm chú, rồi ông từ từ gật đầu.

- Còn một điều này nữa, thưa ba! - Tôi nói.

Ba tôi vẫn không ngẩng lên nhìn tôi, ông tiếp tục gật gù. Tôi cúi xuống hôn ông, trước hết lên má bên trái, rồi đến má bên phải, rồi sau cùng lên vàng trán của ông.

Ba tôi với hai cánh tay rắn chắc của ông nắm chặt cánh tay tôi, kéo tôi cúi xuống, rồi choàng tay ôm lấy cổ tôi. Hai cha con tôi đã đứng lặng yên hồi lâu trong tư thế vụng về đó. Một lúc sau, ông buông tôi ra, và tôi đứng thẳng người lên. Mắt ba tôi ngấn lệ, môi ông run run: - Ông nội con qua đời khi ba còn là một thanh niên. Sau đó không lâu, ba vào đại học, rồi đi dạy học, rồi sang Pháp. Sau Chiến tranh thế giới thứ Nhất, ba trở về nước, nhưng chỉ thỉnh thoảng mới về thăm bà nội. Lúc ấy bà nội đã nhiều tuổi, ba có mời bà về chung sống với gia đình mình. - Ông dừng lại, mỉm cười:

- Con có biết bà nội nói sao không? Bà nói: "Không, mẹ muốn ở nhà của mẹ, nhưng mẹ rất cảm ơn con đã có ý mời mẹ sang ở chung. Và mặc dầu mẹ sẽ không bao giờ làm như vậy, nhưng mẹ mong rằng con sẽ cứ tiếp tục mời mẹ, cho đến ngày mẹ không còn trên cõi đời này."

Ba tôi ngẩng lên nhìn tôi:

- Ba biết con thương ba, nhưng ba mong rằng con hãy luôn luôn nói với ba điều đó, cho đến ngày ba không còn trên cõi đời này.

Tôi có cảm giác như vừa quăng đi một hòn đá nặng trĩu đè lên trái tim tôi bấy lâu nay. Tôi lái xe về nhà mà thấy lòng tràn ngập một cảm giác nhẹ nhàng, phấn chấn. Cuối cùng, tôi cũng đã tìm được sự thanh thản trong tâm hồn.

Hoa dành dành trắng

Từ khi tôi 12 tuổi, năm nào cũng vậy, cứ đúng vào sinh nhật tôi, một bông hoa dành dành trắng lại được gửi tới nhưng người gửi không bao giờ ghi tên. Hoa chuyển đến không kèm theo thiệp hay lời chúc nào cả, tôi gọi điện ra bưu điện hỏi thì họ bảo rằng người gửi không cho biết tên. Đoán chán chẳng ra được là ai gửi, tôi không suy nghĩ nữa mà chỉ khoái thưởng thức vẻ đẹp và mùi hương dịu dàng của loại hoa tôi yêu thích. Nhưng thực ra tôi chưa bao giờ hoàn toàn ngừng tưởng tượng về người gửi hoa. Có thể người gửi chính là anh chàng dễ thương cao nhất lớp tôi, hãnh mê tít tôi nhưng còn quá nhút nhát đến nỗi phải giấu tên... Hoặc cũng có thể là một người tôi không hề quen biết nhưng đã để ý tôi...

Mẹ cũng thường hay gợi ý... Mẹ hỏi liệu có ai đó mà tôi đã từng giúp đỡ không, vì có thể người đó muốn cảm ơn. Mẹ nhắc tôi nhớ đến những lúc tôi đang phi xe đạp vào ngõ và nhìn thấy cô hàng xóm đeo con đi học về, giỏ xe đầy hàng hóa và tôi đã giúp cô xách hàng vào nhà. Cũng có thể người gửi hoa bí ẩn là ông cụ sống một mình ở nhà bên kia đường mà tôi vẫn thường hay ra bưu điện gửi thư hộ. Mẹ gợi ý cho tôi như thế bởi mẹ luôn muốn chúng tôi có trí tưởng tượng phong phú và linh hoạt. Mẹ cũng muốn tôi biết rằng tôi được yêu quý, không chỉ từ gia đình, mà còn từ rất nhiều người khác mà có thể tôi không biết.

Năm tôi 17 tuổi, cậu bạn dễ thương cao nhất lớp tôi có bạn gái! "Mối tình" đơn phương suốt mấy năm qua của tôi thực sự "vỡ mộng". Tôi nằm nhà khóc suốt mấy ngày. Vài hôm sau, tôi nhận được một tấm thiệp, màu đỏ: "Khi chuyện buồn qua đi, những niềm vui sẽ tới". Vẫn không ghi người gửi. Tôi được an ủi rất nhiều vì biết vẫn còn có người quan tâm đến mình. Thế là tôi lại vui vẻ chạy bổ ra đường chơi.

Nhưng cũng có những chuyện mà "người vô danh" không giúp tôi hàn gắn được. Một tháng trước hôm tôi thi tốt nghiệp trung học, bố tôi qua đời vì một cơn đau tim. Tôi quyết định không ra thành phố thi đại học nữa, chỉ thi vào trường cao đẳng gần nhà. Tôi cảm thấy bất an kinh khủng.

Thực ra, ngay trước hôm bố mất, mẹ và tôi đã đi mua được một chiếc váy rất đẹp để khi đi thi đại học tôi sẽ mặc. Đó là chiếc váy chấm xanh-trắng giống như của Scarlett O'Hara vậy. Nhưng sau khi bố mất vài ngày, tôi gầy sệt hẳn đi, cái váy trở nên rộng thùng thình một cách ngớ ngẩn. Do có quá nhiều chuyện phải lo, tôi đã quên hẳn không mang chiếc váy đi sửa.

Nhưng mẹ tôi không quên nó. Ngay trước hôm nhà trường tổ chức lễ tốt nghiệp cấp 3, tôi thấy chiếc váy được gấp cẩn thận đặt trên ghế sofa. Nó đã được sửa cho vừa với người tôi. Tôi không còn quan tâm đến chiếc váy nhưng mẹ thì có. Mẹ bảo, tôi phải giống như những bông dành dành trắng mà ai đó gửi cho tôi: Mạnh mẽ và kỳ diệu.

Mẹ mất mười ngày trước sinh nhật lần thứ 22 của tôi. Đó cũng là sinh nhật lần đầu tiên, kể từ năm tôi 12 tuổi, mà những bông dành dành trắng không đến nữa.

Hóa đơn

Peter là con trai của một chủ cửa hàng bách hóa nhỏ đầu phố. Cậu thường đến cửa hàng của mẹ chơi. Mỗi ngày cửa hàng đều có không ít những hóa đơn trả tiền hoặc thu tiền hàng cần thanh toán hoặc chuyển đến khách hàng. Peter thường được mẹ giao nhiệm vụ đem những hóa đơn đó đến bưu điện gửi. Dần dần việc này khiến cậu cảm thấy dường như mình cũng đã trở thành một nhà kinh doanh nhỏ.

Một ngày kia Peter nghĩ: mình cũng viết một hóa đơn gửi cho mẹ, trong đó viết rõ những khoản mà mẹ phải trả cho mình về những gì đã giúp cho mẹ mỗi ngày.

Sáng hôm sau, mẹ cậu nhận được một hóa đơn có ghi rõ:

"Mẹ cần thanh toán cho con trai Peter những khoản như sau:

- Vận chuyển đồ dùng về nhà: 2 đồng.
- Đem thư đến bưu điện gửi: 1 đồng.
- Giúp người lớn dọn dẹp vườn hoa: 2 đồng.
- Cả tuần lễ con đều ngoan ngoãn và vâng lời: 1 đồng.

Tổng cộng: 6 đồng."

Mẹ Peter xem hóa đơn và không nói gì cả.

Đến bữa tối, Peter phát hiện dưới khay ăn của mình là có 6 đồng tiền công. Cậu rất vui, nhưng vừa định bỏ tiền vào túi thì thấy kèm theo là một hóa đơn thu tiền khác mà tên người nhận lại là cậu. Peter rất ngạc nhiên.

"Peter cần thanh toán cho mẹ những khoản sau:

- Sống mười năm hạnh phúc trong ngôi nhà của mẹ: 0 đồng.
- Khoản chi phí cho việc sinh hoạt ăn uống trong mười năm: 0 đồng.
- Khoản tiền mẹ chăm sóc Peter mỗi khi đau bệnh: 0 đồng.
- Từ đó đến nay Peter luôn có một người mẹ thương yêu và chăm sóc: 0 đồng.

Tổng cộng: 0 đồng".

Peter đọc đi đọc lại tờ hóa đơn. Cậu hồi hận đến đỏ cả mặt. Lát sau, Peter đến bên mẹ và rúc vào lòng mẹ, nhẹ nhẹ bỏ 6 đồng tiền vào túi mẹ.

Lịch để bàn

Tôi có một cái lịch để bàn khá xinh. Nhà có gần cả chục cuốn lịch treo tường nhưng với tôi chỉ mỗi cái lịch để bàn là hữu dụng. Tôi có thể khoanh tròn, đánh dấu và ghi lịch làm việc của mình lên đó. Hơn thế, nó lại được đặt trên bàn viết, ngang tầm mắt, dễ nhìn...

Bố tôi cũng có một cái lịch để bàn, bố cũng khoanh tròn, đánh dấu lên những ngày cần nhớ.

Nhưng ngày nọ, tôi bỗng phát hiện ra những cái khoanh tròn của bố và tôi lại rất khác nhau. Không phải nó khác nhau ở ngày, ở tháng! Mà nó khác nhau ở chỗ: tôi khoanh gần hai chục cái ngày sinh nhật của gia đình và bạn bè; còn bố, lại là gần chục cái đám giỗ... Bố đánh dấu không sót đám giỗ nào của gia đình và họ hàng. Cũng như tôi không quên sinh nhật nào của bạn bè...

Có phải là chuyện bình thường khi bọn trẻ tuổi hai mươi như chúng tôi không nhớ đến ngày giỗ của ông bà mình? Có phải là chuyện bình thường khi chúng tôi không nhớ đến ngày ra đi của những người thân máu mủ, ruột rà...? Có phải là chuyện bình thường khi chúng tôi cho việc cúng giỗ là của... người lớn, trong khi chúng tôi đã được tuổi tác và xã hội công nhận là những người... đã lớn!

Con viết những dòng này để nói về một điều mà con chưa nói với cha, rằng con thương cha, cha ạ! Những khi còn nhỏ, nhiều lần cha tặng những món quà cho con, con đã không bao giờ chú ý những món quà đó vì con đã so đo quà của con không bằng của chúng bạn. Con nào biết đâu cha rất nghèo nhưng mỗi khi có ít tiền cha vẫn dành dụm chút ít để mua cho con những món quà nhỏ, tuy quà không đắt giá như của chúng bạn nhưng đó là tình thương cha dành cho con. Mãi đến bây giờ khi con trưởng thành, con mới nhận ra rằng, mọi thứ cha cho con vì cha yêu con và muốn tốt nhất cho con mặc dù con chưa hiểu hết tấm lòng cha.

Bây giờ con có thể thấy những món quà của cha có nhiều ý nghĩa cho con. Như con nhìn xung quanh, con thấy nhiều bậc cha mẹ chăm sóc những đứa con của mình không chu đáo. Trong đôi mắt những đứa trẻ này, con có thể thấy vết thương, nỗi buồn hằn sâu trong mắt. Cha đã tặng cho con nhiều hơn con xứng đáng.

Con muốn cảm ơn tất cả những món quà và tình thương mà cha đã dành cho con. Cha truyền nó trong con với mỗi cái ôm chặt, sự la rầy, sự hiểu biết thế giới, sự trách mắng khi con có lỗi và... con thương cha! Con muốn nói với cha rằng con mãi mãi biết ơn cha, và con yêu cha rất nhiều như biển hồ không bao giờ cạn!

Mãi trong vòng tay của bố

Tôi lớn lên ở một thị trấn nhỏ. Người dân ở đây vẫn chào đón tôi cùng với nụ cười là câu nói: "Chào con trai của bác sĩ Eppley".

Gia đình tôi dọn đến thị trấn này khi tôi còn là một đứa trẻ. Cha tôi nhanh chóng mở một phòng mạch và chẳng bao lâu sau, người dân ở đây đã coi ông như là bác sĩ của riêng họ bởi cuộc sống đức độ của ông.

Có một người cha được nhiều người ngưỡng mộ là một lợi thế khi tôi còn là một đứa trẻ, nhưng nay tôi đã trưởng thành, danh tiếng của cha tôi giống như một cái bóng đáng sợ mà nó luôn theo đuổi tôi.

Khi tôi vào đại học, tôi chọn một trường ở xa nhà tôi, nơi không ai biết tôi là con của bác sĩ Eppley... Mùa đông năm đó, tôi trở về nhà, cảm thấy hãnh diện về chính mình. Vào một ngày, tôi nói với cha tôi: "Con muốn lái xe đi chơi một vòng".

Cha tôi đồng ý nhưng không quên nhắc nhở: "Hãy cẩn thận". Tôi nhìn cha tôi, hơi phật ý: "Tại sao lúc nào cha cũng coi con như là một đứa trẻ như vậy?". "Thôi được. Chìa khóa xe ở trong nhà bếp".

Tôi nhào vào chiếc xe và chạy thẳng ra đường, thưởng thức vẻ đẹp của miền quê. Khi đến một ngã tư, tôi mất tập trung nên không nghe được tiếng thắng rít lên ở phía trước xe tôi. Tôi chỉ nghe được tiếng va chạm mạnh khi tôi phản ứng quá trễ.

Người đàn bà lái chiếc xe mà tôi đụng phải nhảy xuống xe. Rất may, bà không bị thương tích. "Thằng điên!" - Bà ta la lên. - "Tại sao cậu không nhìn ở phía trước khi lái xe?". Người đàn bà tiếp tục la hét. "Đó là lỗi của cậu". Những lời của người đàn bà tuôn ra quá nhanh, tôi không biết phản ứng như thế nào. "Cậu có mua bảo hiểm không? Cậu là ai?" - Bà hỏi tiếp - "Cậu là ai?". Tôi hốt hoảng và không suy nghĩ đã la lên: "Tôi là con trai của bác sĩ Eppley".

Tôi đã kinh ngạc, không thể tin được những gì mình vừa nói: Gần như lập tức có một nụ cười trên gương mặt cau có của người đàn bà: "Tôi xin lỗi. Tôi đã không nhận ra cậu!".

Chúng ta dù đã lớn khôn, dù đã đỗ đạt và thành công trong cuộc sống nhưng mãi vẫn ở trong vòng tay yêu thương của đấng sinh thành. Thay vì từ chối, hãy đón nhận nó với lòng biết ơn sâu sắc nhất.

Nhà có hai chiếc xe đạp. Mẹ đi dạy hàng ngày phải đi một chiếc. Còn lại một chiếc cho nó đi học đại học.

Hơn hai năm học đại học trôi qua, lối sống nhộn nhịp ở thành phố đã cuốn hút nó. Những quán nhậu, quán cà phê, quán bi-da trở nên quen thuộc đối với nó.

Một buổi tối nó đi bộ về nhà trọ. Mặt nó buồn xo. Hai đứa bạn cùng phòng đang học bài bật dậy: "Xe mày đâu?". "Mất rồi". Để cuốn giáo trình lên bàn, nó nằm úp mặt vào gối, chẳng buồn nói chuyện. Hai đứa bạn lại gần vỗ về, an ủi.

Cuối tháng nó về quê. Ba mẹ không mắng, chỉ buồn. Ngày đi, ba cho tiền. Nó nhét tiền vào bóp. Một tờ giấy mỏng chọt rơi xuống đất. Mẹ nó nhặt vội tờ giấy và trả lời thắc mắc của ba: "Hóa đơn thuốc của em, tháng trước em cho con tiền vô tình cái hóa đơn bị kẹp vào giữa xấp tiền, may mà còn".

Nó nhìn mẹ, hai dòng nước mắt lăn dài trên má. Ba đâu biết rằng, cái *hóa đơn thuốc* mà mẹ nói chính là giấy biên lai cầm chiếc xe đạp của nó.

Mẹ đã làm tất cả cho con chưa?

Con thương yêu!

Khi gần đến lần sinh nhật thứ 18 và con đã sắp tốt nghiệp trung học, mẹ bỗng thấy lòng mình ngập tràn những tình cảm vui buồn lẫn lộn.

Mẹ sung sướng vì con đã trưởng thành nhưng mẹ cũng lo âu vì chưa làm được gì nhiều cho con mà thời gian trôi nhanh quá.

Mẹ buồn vì con sắp phải rời xa ngôi nhà mình để hội nhập vào thế giới bên ngoài, tuy nhiên mẹ biết rằng con đã sẵn sàng và cũng đã đến lúc. Mẹ nôn nóng cho con được nhận thức thế giới, học hỏi và trưởng thành, nhưng mẹ cũng lo lắng vì sẽ có nhiều khó khăn mà con phải chạm trán, đương đầu. Mẹ nôn nao một thế giới kỳ diệu sẽ mở ra trước mắt con nhưng cũng lo âu rằng con sẽ dễ dàng bị ảnh hưởng bởi những điều khác nữa. Mẹ tự hào khi con sắp bước vào đại học, nhưng mẹ lo lắng cho khả năng quản lý sắp xếp thời gian, những hoạch định và dự án của con.

Mẹ biết con xinh đẹp, rạng rỡ, quả quyết, mạnh mẽ, tháo vát, ăn nói lưu loát và có đầy khả năng thành công trong bất cứ mục đích nào của con. Tuy nhiên, mẹ tự hỏi không biết con có tận dụng hết những khả năng của mình và học hỏi từ những kinh nghiệm hay không?

Mẹ biết con là một người toàn diện, còn mẹ thì e rằng mình đã không chu toàn tất cả, đã không là người mẹ tuyệt vời.

Mẹ tự hỏi không biết mẹ đã làm đủ tất cả bốn phận đối với con chưa?

Mẹ đã làm cho con tất cả những điều tử mĩ vụn vặt chưa?

Mẹ đã đọc cho con nghe đủ mọi chuyện trên đời chưa?

Mẹ đã chơi với con, sát cánh cùng con đủ thời gian chưa?

Mẹ đã ôm con và âu yếm con đủ để con biết rằng bao giờ mẹ cũng rất yêu thương con chưa?

Thời gian mẹ ở cạnh con có đủ để mang lại một ý nghĩa cho suốt phần đời còn lại của con không?

Mẹ sẽ có cư xử khác đi nếu hoàn cảnh của cuộc đời thay đổi khác hay không?

Mẹ có hối tiếc không? - Không, mẹ không hề hối tiếc.

Mẹ có ước muốn làm lại không? - Không. Nhưng mẹ hy vọng rằng trong suốt thời gian 18 năm qua chưa có điều gì mẹ không làm cho con; trên tất cả mọi thứ, con là kho báu. Mẹ tin ở con và biết rằng con đã có mọi thứ cần thiết để tạo lập cuộc đời theo ý con muốn.

Con là một ngôi sao, không phải vì mẹ, mà vì con.

Mẹ đã từng có những sai lầm - và từ đó mẹ cũng đã học được những bài học - cũng như con có thể sẽ gặp phải. Sẽ là sự thử thách cho cả hai chúng ta nếu con gặp phải sự bất như ý bởi vì con quá hoàn hảo. Con sẽ phải khoan dung với chính mình và mẹ sẽ phải chấp nhận sự thất vọng; nhưng mặt khác, chúng ta sẽ cùng nhau chúc mừng và hân hoan đón nhận sự thành công của con.

Đây là lúc phải thay đổi, là lúc phải xác định lại, là thời điểm để tạo ra một mối quan hệ mới giữa chúng ta - hai người bạn gái với nhau.

Giờ đây chính con phải chọn lựa, dựa trên niềm tin của con, trái tim của con, nghị lực của con và tâm linh của con. Đó là lúc tìm kiếm và ngắm nhìn tâm hồn mình trong gương.

Con sẽ nhìn thấy ai? Con muốn nhìn thấy ai? Nhân vật trong gương đó muốn nói với con điều gì? Con thực sự mong muốn điều gì trong cuộc sống?

Đó chính là giờ phút của một sự bắt đầu mới - con đang dần bước vào đời đó con ạ.

Không gì hơn, con gái thân yêu, mẹ muốn thế giới này sẽ cho tất cả những giấc mơ của con thành sự thật.

Mẹ yêu thương con vô cùng.

Mẹ!

Mẹ là số một

"Mẹ ơi!" - Giọng một bé gái thét lên trong cửa hàng náo nhiệt. Tôi nhào người ra phía đó và vài bà mẹ khác cũng thế. Bất kể là tôi đang ở trong cửa hiệu một mình hoặc hai đứa con gái của tôi đã lớn hơn nhiều so với tiếng kêu trẻ con kia thì khi nghe tiếng "Mẹ ơi", tôi luôn trong tư thế sẵn sàng tiếp ứng.

Thật ra, lũ trẻ luôn gọi "Ba" trước tiên, nhưng những người mẹ như chúng tôi luôn biết rằng đó chỉ vì cái miệng nhỏ bé của chúng chưa thể mím chặt để phát âm được chữ "Mẹ". Trong hai chữ này có vô vàn điều để nói.

"Mẹ ơi Mẹ"! - âm thanh này luôn lảng vảng trong giấc ngủ của tôi. Con gái Jessica của tôi làm rơi con gấu nhồi bông; chiếc mền đã tuột ra xa. Tôi xuýt vấp ngã trong phòng của nó. Nhặt con gấu lên, tôi đắp mền lại cho con, chồm người vào chiếc cũi, hôn con và thì thầm những lời âu yếm. Mắt vẫn nhắm tôi trở về giường mình. Tôi không cần bật đèn. Tôi đã thuộc lòng lối đi.

"Mẹ!". Tiếng gọi này xoáy vào tim tôi ngay sau khi tôi lái xe ra khỏi Trung tâm chăm sóc Trẻ em. Đây là Trung tâm tốt nhất thành phố. Tất cả những giáo viên ở đây đều có bằng đại học và được xem là những người giàu lòng nhân ái. Những căn phòng đầy ánh sáng. Có đầy đủ mọi lớp cho mọi lứa tuổi và nội dung giáo dục rất phù hợp. Thế nhưng, khi tôi bước ra khỏi nơi này, có cái gì đó trong tim tôi rền rĩ.

Con nhớ một lần khi ở văn phòng, tôi gọi điện, cứ ngỡ rằng sẽ nghe tiếng con tôi khóc meo ở bên kia đầu dây. Nhưng thật bất ngờ là lời của cô giáo: "Ồ, Jessica ngừng khóc ngay khi bà vừa đi khỏi". Cô giáo của Jessica đã khẳng định với tôi như thế.

"Mẹ" - theo định nghĩa trong từ điển là "người nữ sinh thành". Nhưng, thông qua những đứa con của tôi - đầu tiên là Jessica, và kể đến là Sarah được sinh ra sau đó bốn năm - tôi hiểu từ "mẹ" có vô vàn ý nghĩa.

"Lúc bốn tuổi, khi Sarah khóc lên: "Meeeeee!" - Tôi biết rằng nó vừa bị đứt khuy áo hay kẹt dây khóa kéo.

Khi Jessica, bảy tuổi, thét lên "Meeeeee" với cái giọng bắt đền, tôi biết nó đã không tìm được một chiếc tất còn lại. Giọng nói của nó cũng thay đổi khi nó lớn hơn. Nó tập nói kiểu cách và nhẹ nhàng hơn: "Mẹ vui lòng là giúp con chiếc áo dài vàng nhé!"

Sarah, mười ba tuổi, đôi lúc gắt gỏng khi gọi "mẹ". Một buổi sáng, khi nó đã muộn giờ học, "Mẹ!" có nghĩa là "con thất vọng vì cái bộ đồ mới này quá. Con không tin rằng con có thể mặc mớ giẻ này."

Jessica, ở cái tuổi bắt đầu tự lái xe đi học, vẫn còn gọi "Meeeeee" khi quần áo bị bẩn, nhàu nát hoặc khi chán nản. Chỉ đến bây giờ từ "Mẹ" mới được hiểu là: "Mẹ cho con mượn áo khoác mới của mẹ nhé!"

"Mẹ ơi!" - Sarah đã gần mười bảy tuổi và hiếm khi gõ cửa phòng tôi vào buổi sáng và gọi bằng giọng như thế. Tuy nhiên, tôi vẫn nhận ra sự yếu ớt trong giọng của nó.

"Con muốn mẹ đánh máy giúp con hả?" - Tôi hỏi nó, mắt mờ vì ngái ngủ.

Sarah gật đầu, rồi òa lên khóc. "John bức bối với con, con không hiểu tại sao nữa. Anh ấy không chịu nói chuyện với con..."

Tôi vòng tay ôm nó. Tôi pha trà, đưa cho nó hộp khăn giấy và chờ nó kể chuyện. Trong tôi, một phần nửa muốn che chở cho con, tuy nhiên một phần biết rằng con mình sẽ mạnh mẽ hơn khi phải tự tranh đấu.

"Mẹ, con phải làm sao đây mẹ?"

Tiếng hỏi khẩn khoản của con như một mũi tên xuyên qua tim tôi. Tôi ước rằng câu trả lời vẫn còn đơn giản như trước. Tôi ước ao tôi có thể tìm cho con chiếc tất, cho con mượn chiếc áo choàng và vẫn luôn là người hùng của các con.

Thế nhưng, giờ đây tôi cũng có những vấn đề của chính mình. Tôi kiệt sức. Tôi cảm thấy muốn từ bỏ mọi trách nhiệm đối với bản thân mình và con cái. Tôi mệt mỏi vì phải làm một người lớn. Tôi tâm sự với bạn bè và họ đều thông cảm. Tôi trao đổi với anh mình và anh đã giải quyết giúp tôi một số vấn đề. Nhưng tôi còn cần hơn thế nữa.

Vì vậy, tôi nhắc máy bấm những con số quen thuộc mà tôi đã từng gọi từ trường đại học, từ căn nhà lưu động của tôi ở Đức và từ hàng loạt những ngôi nhà xuyên suốt miền Tây nước Mỹ.

"Allo! Một giọng nói ngập ngừng, lo âu. Một giọng nói đã từng trải qua nhiều nỗi thăng trầm đến nỗi nghe như gió thoảng.

"Mẹ hử?" - Tôi nói

"Con đấy ư, mọi việc ổn cả chứ?" - Mẹ tôi hỏi.

Không hiểu vì sao, đó là tất cả những gì tôi muốn được nghe.

Mẹ và thần tượng

Mười lăm tuổi, con gái lên lớp 10. Lần đầu tiên nhìn con gái thướt tha trong tà áo dài, cũng xinh xắn và thiếu nữ như ai, mẹ mỉm cười đầy hạnh phúc. Khi ấy con gái lại nghĩ đến một anh chàng cùng lớp.

Mười bảy tuổi, con gái biết thế nào là cảm giác "thất tình", con gái có ý nghĩ "chán sống". Mẹ biết được, chỉ thủ thỉ: "Hãy đặt con trong trường hợp mẹ, mồ côi khi mới sáu tuổi, không được ai dạy dỗ, không được học hành, nghèo không thể nghèo hơn. Thế sao mẹ phải sống, nếu ngày ấy mẹ cũng chết đi thì giờ sao có con được. Thế thì chẳng phải con đã làm cho mẹ ân hận vì đã sinh ra con hay sao?". Lần đầu tiên con gái khóc và cảm thấy ghét mình. Khi ấy "chàng trai thần tượng" của con gái vô tư đi bên cạnh người con gái khác.

Mười tám tuổi, mẹ tiễn con gái lên thành phố vào đại học. Lần đầu tiên xa nhà, mẹ căn dặn con gái đủ chuyện, rồi lại tiếp tục lo lắng và dõi theo từng bước chân của con. Lúc ấy con gái chỉ nghĩ đến những "ánh đèn" qua lời kể của bạn bè. Và một lần nữa thần tượng của con gái lại thay đổi - một ca sĩ nổi tiếng nhất thế giới.

Hai mươi lăm tuổi, con gái đã ra trường, đi làm, thay đổi công việc như thay đổi suy nghĩ, thay đổi thần tượng như thay đổi công việc, rồi con gái yêu, rồi lại thất bại. Con gái đầy tham vọng nhưng lại thiếu nghị lực, những khó khăn bình thường của cuộc sống cũng làm cho con gái chán nản. Những lúc như thế con gái lại trở về nhà. Lần về chơi này con gái ở hơi lâu, bỏ lại hết tất cả những bạn bè ở xa, để suy nghĩ và quan sát nhiều hơn. Mẹ lúc nào cũng giản dị và nồng hậu. Cả đời con gái chưa hề thấy mẹ ghét ai, ở mẹ luôn toát lên một sự đảm đang mà con gái chắc rằng mình khó có thể giống.

Và con gái chợt nhận ra rằng chỉ cần con gái có nghị lực, có niềm tin vào bản thân và cuộc sống, biết vị tha, biết hy sinh, biết yêu thương người khác thì cuộc sống sẽ như một trò chơi mà con gái luôn là người chiến thắng. Hãy sống cho một ngày mai.

Mẹ yêu các con đủ để...

Một ngày nọ, khi các con tôi đủ lớn để hiểu được những điều đã thúc đẩy cha mẹ làm cho con cái, tôi đã nói với chúng...
Mẹ yêu các con đủ để hỏi những nơi các con tới, đi với ai và vào lúc nào thì các con về nhà.

Mẹ yêu các con đủ để yêu cầu các con phải tiết kiệm tiền để tự mình mua một chiếc xe đạp mặc dù bố mẹ có thừa khả năng mua cho các con.

Mẹ yêu các con đủ để khiến cho các con phải trả lại đồ vật đã đánh cắp và nói với người bán rằng: "Xin lỗi, tôi đã lấy trộm nó ngày hôm qua và tôi muốn trả tiền lại cho ông".

Mẹ yêu các con đủ để đứng nhìn các con dọn dẹp phòng riêng trong hai giờ, một công việc mà mẹ làm chỉ mất 15 phút.

Mẹ yêu các con đủ để cho con nhìn thấy sự giận dữ, sự chán nản và những giọt nước mắt trên đôi mắt của mẹ. Các con phải học được rằng bố mẹ thì không phải lúc nào cũng hoàn hảo.

Mẹ yêu các con đủ để các con phải nhận trách nhiệm và chịu phạt vì những hành động của mình gây ra dù cho những hình phạt khắt khe ấy gần như làm tan nát trái tim của mẹ.

Và trên tất cả mọi điều là mẹ yêu các con đủ để mẹ nói KHÔNG khi mẹ biết rằng các con ghét mẹ bởi vì những điều đó.

Món quà

Khi tôi còn nhỏ, mẹ dạy tôi phải biết đặt câu hỏi với tất cả mọi điều quanh mình. Bà là một người mẹ không bao giờ cảm thấy phiền vì những câu hỏi “tại sao” bất tận của trẻ con. Mẹ để cho tôi tự mình xem xét tất cả những khả năng có thể xảy ra và chỉ can thiệp khi nào tôi không đủ độ chín chắn và hiểu biết để giải quyết một vấn đề.

Khi muốn làm việc gì, tôi thường cân nhắc tất cả những khả năng có thể xảy ra trong phạm vi kiến thức hạn hẹp của mình. "Bạn sẽ cảm thấy như thế nào nếu người ta cũng làm điều đó đối với bạn?" - là câu hỏi mà tôi luôn chất vấn mình trước khi làm một việc gì đó.

Vào ngày sinh nhật lần thứ mười ba của tôi, mọi chuyện thay đổi hẳn. Hôm đó, khi tan học về mẹ gọi tôi vào phòng nói chuyện.

"Mẹ đã cùng con đi suốt chặng đường mười hai năm qua, dạy con biết nhận thức về những giá trị đạo đức. Vậy con đã biết được điều gì đúng điều gì sai hay chưa?". "Dạ biết!", tôi trả lời và hơi bất ngờ vì cách mẹ mở đầu câu chuyện.

"Con đã bước sang tuổi thiếu niên, và cuộc đời, kể từ lúc này trở đi, sẽ phức tạp hơn nhiều", mẹ nói: "Mẹ đã cho con một nền tảng vững vàng, bây giờ là lúc để con tự đưa ra mọi quyết định của mình".

Tôi đứng ngây ra nhìn mẹ. Quyết định gì cơ chứ?

Mẹ mỉm cười: "Kể từ nay trở đi, con sẽ tự đặt ra luật lệ riêng của mình: mấy giờ thức dậy, mấy giờ đi ngủ, khi nào thì làm bài tập, và chọn ai để kết bạn với mình".

"Con không hiểu! Có phải mẹ đang giận con không? Con đã làm điều gì sai sao?".

Mẹ ôm tôi vào lòng: "Con người ta sớm hay muộn gì thì cũng phải tự đưa ra quyết định của chính mình. Mẹ đã được thấy nhiều thanh thiếu niên được sự thả lỏng của gia đình đã lầm đường lạc lối như thế nào, nhất là khi lên đại học và không có ai bên cạnh để dìu dắt, hướng dẫn. Họ sống bừa bãi và hủy hoại cả cuộc đời mình. Vì thế, mẹ quyết định trao cho con quyền tự do sớm hơn".

Tôi lảng cả người. Tất cả mọi khả năng dường như hiện ra trước mắt tôi. Tôi có thể về nhà muộn bất cứ lúc nào, tham dự tiệc tùng, không ai bắt tôi phải làm bài tập về nhà. Quá tuyệt!

Mẹ nhìn tôi mỉm cười. "Nên nhớ, đây là một trách nhiệm. Mọi người trong gia đình sẽ dõi theo con. Các cô dì, chú bác, anh em họ sẽ cùng chờ xem bất kỳ sai lầm nào của con. Con sẽ phải tự chịu trách nhiệm về mọi hành động của mình".

"Tại sao mẹ lại cho con quyền quyết định này?". Tôi hỏi, lòng phẩn chấn vì nghĩ rằng mẹ đã tin tôi đến như vậy.

"Bởi vì, mẹ thà rằng để con phạm sai lầm bây giờ, khi con còn ở trong gia đình và có mẹ bên cạnh góp ý, giúp đỡ con. Hãy nhớ mẹ luôn ở đây, nếu con cần lời khuyên, hay dù chỉ là cần có người để tâm sự thì mẹ sẽ luôn lắng nghe bất cứ lúc nào".

Hơn ai hết, tôi biết mẹ không hoàn toàn bước ra khỏi cuộc đời mình, chỉ là mẹ dành cho tôi một khoảng không đủ rộng để tôi dang đôi cánh chuẩn bị cho một chuyến bay sau này.

Nhiều năm trôi qua, tôi cũng có phạm phải những lỗi lầm như bất kỳ đứa trẻ nào ở tuổi của mình. Đôi khi tôi cũng quên làm bài tập, thi thoảng cũng thức khuya và một lần đi dự tiệc một mình. Nhưng mẹ chưa bao giờ nhieéc mắng tôi vì những điều đó, chỉ nhẹ nhàng nhắc nhở rằng tinh thần tôi sẽ không được sáng khoái nếu tôi thức quá khuya đêm trước. Sau bữa tiệc vui, mẹ bảo tôi hãy hình dung ra mười năm nữa những bạn bè kiểu đó sẽ làm nên trò trống gì. Và liệu tôi có muốn có một tương lai như thế không. Chắc chắn là không. Mỗi lần như thế tôi lại thay đổi cách cư xử của mình. Mẹ luôn ở đó sẵn sàng cho tôi những lời khuyên chân thành giúp tôi sửa chữa những sai lầm. Tôi chưa bao giờ nổi giận với mẹ như những đứa bạn cùng lứa tuổi, mà ngược lại tôi còn cảm thấy gần gũi với mẹ nhiều hơn.

Nhiều năm sau, tôi lại gọi con gái mình vào phòng khi nó tròn mười ba tuổi và cũng với câu chuyện y như vậy. Các con tôi cũng phạm phải rất nhiều lỗi lầm đánh dấu sự trưởng thành và chín chắn của chúng. Cũng có lúc chúng đã vượt qua mà không phạm lỗi. Chúng xem cha mẹ như những người thầy đầy kinh nghiệm hơn là những kẻ cai ngục khắt khe.

Sự kính trọng và tình yêu luôn luôn tồn tại trong gia đình tôi vì có những lời khuyên bảo sáng suốt của một người bạn thân thiết nhất đời của tôi - Mẹ.

“Một đứa con bằng vàng”

Vào thập niên hai mươi, cha tôi đã rời quê nhà đến Sơn Đông để lập nghiệp, khi ấy cha chỉ là một thanh niên chưa quá đôi mươi. Sau năm 1949, cha định cư ở Pusan, Nam Triều Tiên.

Cha tôi đã từng làm việc như một người tập sự trong một hãng buôn ở Thượng Hải, vì vậy cha lại tiếp tục công việc này ở Triều Tiên. Đặc biệt sau cuộc chiến tranh Triều Tiên, việc buôn bán trở nên phát đạt.

Những tấm ảnh cha chụp hồi đó đã cho tôi thấy hình ảnh một người đàn ông mạnh mẽ trên chiếc máy bay, hoặc trên chiếc xe jeep trong những cuộc hành trình đến những nơi như Hồng Kông và Nhật Bản. Món đồ chơi đầu tiên tôi có là những cây viết Parker mà cha sưu tập.

Khi tôi lên một, tôi được chẩn đoán là mắc bệnh bại liệt và cha muốn tôi có được một sự chạy chữa tốt nhất. Những người láng giềng của chúng tôi ở Pusan đều sợ hãi khi biết cha tôi đã tốn kém bao nhiêu cho tôi, thậm chí nhiều năm sau đó họ đã gọi tôi là "đứa con bằng vàng". Cũng chính những người này đã bàng hoàng khi thấy sản nghiệp của cha tôi bỗng chốc tiêu tan.

Không lâu sau khi bệnh của tôi được chẩn đoán, một người họ hàng xa đã chiếm được lòng tin của cha tôi khi ông ta tìm cho tôi vài bác sĩ. Rồi sau đó ông ta giới thiệu vài người với cha và họ thuyết phục cha đầu tư vào một khách sạn du lịch mới ở Pusan. Thế nhưng, trước khi tòa cao ốc tám tầng hoàn tất cha tôi đã phát hiện ra mình đã là con mồi trong một vụ lừa đảo xấu xa. Số tiền cha tôi đầu tư đã bị cuốn mất, những kẻ có trách nhiệm cũng biến theo. Việc xây dựng khách sạn bị đình lại, cha tôi phải bán gần hết các bất động sản để cứu vãn tình thế.

Tôi nhớ mãi cái ngày nhìn thấy cha phải đi ra ngoài trong một buổi chiều mưa để bán cái điện thoại. Lúc đó cha đã vào tuổi năm mươi.

Cùng với việc kinh doanh bị phá sản, cha không còn trong ban lãnh đạo hội đồng nhân dân ở địa phương nữa. Điều an ủi duy nhất là ông đã xoay sở giữ được ngôi nhà cho gia đình.

May thay, nhờ có tài nghệ thư pháp và tinh thông về kế toán nên cha vẫn có thể chu cấp cho chúng tôi ăn học.

Cha tôi rời Pusan và bắt đầu làm việc kế toán tại một vài thành phố khác ở Triều Tiên. Mấy năm sau đó, mẹ tôi qua đời, cha trở lại Pusan nhận công việc đi thu phí hội viên từ những tiểu thương trong vùng cho Hiệp hội đồng hương người Trung Quốc.

Để thu được những món tiền nhỏ này, cha phải đi xe buýt và đi từ nhà này sang nhà khác. Điều in đậm mãi trong tôi là mặc cho cái bản chất hèn mọn của công việc, cha vẫn luôn đường hoàng trong cách trang phục. Không quan trọng đang mùa nào hay thời tiết thế nào, mỗi ngày cha đều mặc một bộ đồ tươm tất, ủi thẳng nếp, một chiếc áo sơ mi trắng như tuyết và một chiếc cà vạt chỉnh tề.

Ban đêm, tôi thấy cha mê mải ghi chép sổ sách trong ngày. Cha luôn luôn kết thúc bằng cách xem xét những tính toán của mình với một chiếc bàn tính. Những hạt con tính kêu lách cách khi cha đẩy chúng tới lui một cách mạnh mẽ. Khi hoàn tất, cha nói: "Đấy, chính xác đến từng xu cuối cùng".

Đó chính là cách mà cha đã xoay sở để duy trì những tiện nghi sinh hoạt trong gia đình chúng tôi, mặc dù cũng có phần túng quẫn. Cha chỉ nhờ vào lương hàng tháng - một số tiền nhỏ

mọn không đủ trả cho một bữa tiệc với bạn bè trong thời hoàng kim của cha và một khoản tiền không đáng kể mà cha kiếm được nhờ cho thuê phía ngoài căn nhà của chúng tôi.

Khi vào trung học, tôi dần dần trở nên bất mãn với cha tôi. Ngày nọ, có người bạn nói với tôi là cha cậu ấy đã phục hồi được sự giàu sang sau một thời gian trải qua sự thất bại.

Câu chuyện của người bạn đã gieo trong tôi một nỗi hoài nghi. Tại sao cha tôi không thể trỗi dậy lần nữa sau lần thất bại của ông ở tuổi năm mươi? Lẽ ra ở độ tuổi ấy, người ta đang ở đỉnh cao của sự thành đạt.

Tôi bắt đầu nghĩ, thật vô nghĩa làm sao khi cha cứ đi lòng vòng suốt ngày cho cái công việc thu tiền tầm thường, rồi cộng từng xu cuối cùng trên cái bàn tính mỗi đêm. Tôi nghi ngờ không biết có phải đúng là cha đã từng có nghị lực để lao vào kinh doanh lúc ban đầu không?

Tại sao một người như cha lại không thể dồn hết tài tháo vát của mình để phục hồi lại quá khứ vàng son kia? Làm sao cha lại có thể bằng lòng với cái công việc cân đối một đồng tiền lẻ trong sổ sách của mình?

Tôi cũng không thể chịu đựng được những lời khuyên lặt vặt của cha. Lo lắng rằng tôi sẽ không thể kiếm được một chỗ làm tốt trong xã hội, cha luôn nhắc nhở tôi phải cẩn trọng.

Cái nhìn thời cuộc đầy bi quan của cha ắt là do việc thất bại trong kinh doanh, đã tạo nên trong tôi sự coi thường. Sau hai trận khẩu chiến, chúng tôi rơi vào một cuộc chiến tranh lạnh.

Năm 18 tuổi, tôi chuyển đến Đài Loan để học đại học. Sau nhiều năm với quá nhiều hành động ngu ngốc và bất hiểu từ phía tôi, rồi tôi cũng còn đủ may mắn thức tỉnh kịp củng cố lại tình cha con giữa chúng tôi. Và đến lúc đó tôi mới nhận ra cha luôn ngóng chờ tôi trở về. Thế mà ngay khi đó tôi vẫn không sẵn sàng cho một cuộc hòa giải.

Mặc dù sống ở những nơi khác nhau, chúng tôi vẫn thường viết thư cho nhau mỗi khi có thể. Như mọi khi, cha không nói nhiều. Nhiều lần có dịp, tôi hỏi cha về cái âm mưu bất lương đã khiến cho cha phải trả giá đắt bằng cả cơ nghiệp của mình. Tuy nhiên, cha chỉ cười và không nói gì. Vậy mà, tâm hồn chúng tôi dường như cảm thông lẫn nhau hơn.

Rồi một ngày, cha đã qua đời lặng lẽ trong giấc ngủ trưa sau khi đọc một lá thư của tôi. Khi đó cha tôi đã 79 tuổi.

Thế nhưng, không lâu sau đó, tôi bắt đầu thực sự hiểu được cha. Tôi đã vào tuổi bốn mươi và cũng đã trải qua nhiều thất bại nặng nề trong sự nghiệp của chính mình. Tôi đã tận tụy tám năm trời cho một công ty và mới đây buộc phải thoái nhiệm chức chủ tịch. Thoạt tiên tôi rất buồn nản.

Một ngày kia, sau khi thắp hương trên bàn thờ tổ tiên, tôi ngồi xuống và nghĩ về cha. Tôi nhớ lại tôi đã coi thường cha khá lâu chỉ vì cha không thể hồi phục sau khi gặp rủi ro.

Tôi bỗng thấy dường như cha đang đứng ngay trước mặt tôi, mỉm cười và choàng vai tôi. "Con trai của cha", - tôi gần như nghe cha nói. - "Thật là hay. Nào, hãy cho cha thấy con xử lý cú đòn này như thế nào. Con chỉ mới bốn mươi tuổi thôi mà." Những lời nói ấy có lẽ chỉ là do tôi tưởng tượng ra để diễn tả tâm trạng của tôi vào giây phút ấy. Rồi thời gian trôi qua, tôi vượt ra khỏi sự suy sụp của mình và bắt đầu làm lại sự nghiệp. Hơn bao giờ hết, tôi hiểu được cha sâu sắc hơn. Bây giờ tôi hiểu được vì sao cha tránh nói về việc làm thế nào mà quyền lực của cha đã tan thành tro bụi. Tôi cũng đã hiểu được vì sao, sau khi tích lũy được vô số tiền bạc, cha lại có thể bằng lòng với một cuộc sống khiêm tốn giản dị của một người đi thu lệ phí. Tôi cũng đã hiểu tại sao, ngay khi làm một công việc như vậy, cha vẫn cẩn thận chăm chút cái dáng vẻ bề ngoài của mình.

Một người cống hiến tận tụy cho công việc của mình sẽ không cố lý giải hay biện minh cho những sai lầm của mình. Một người tận tâm với công việc sẽ luôn luôn tận tụy ngay cả trong công việc hèn mọn nhất. Một người tận tụy với công việc sẽ luôn luôn bước thẳng và ngẩng cao đầu, ngay cả khi thịnh vượng cũng như lúc gian nan. Thành công hay thất bại chỉ là khí vận.

Một ngày vào năm 1964, tôi đang đi trên taxi và nói chuyện với một người lái xe có con gái mắc bệnh bại liệt. "Mới đầu tôi nghĩ chỉ là cảm cúm xoàng" - người lái xe nói với tôi. - "Sau đó, tôi mới thấy cháu không thể đứng được và không có phản xạ gì khi tôi gõ vào đầu gối cháu. Tôi nghĩ, thế là hết. Đó là bệnh bại liệt"

Lắng nghe ông ta nói, tôi có thể tưởng tượng những gì ông sẽ nói tiếp sau đó: Rồi con tôi sẽ ra sao trong những ngày tháng tiếp theo của cuộc đời nó? Thay vì vậy, ông ta nói: "Tôi nghĩ, chúng tôi đã phải sống trong điều kiện khó khăn để thu vén cho khỏi túng thiếu".

Khi người lái xe nói về việc ông đã nợ nần như thế nào trong nhiều năm trời, tôi nghĩ đến cha tôi. Lúc bệnh bại liệt của tôi bộc phát, cha có thể không nghĩ đến việc tiêu tốn bao nhiêu cho tôi vì cha đang giàu có. Nhưng một cách gián tiếp, vì tôi, cha đã sạt nghiệp.

Lần đầu tiên tôi nhận ra rằng, trong từng khớp xương, từng đốt sống vặn vẹo biến dạng của tôi là cả một tình yêu và nỗi lo lắng của cha. Tôi thật sự là một đứa con mà cha tạo nên bằng vàng.

Nước mắt lăn dài trên má, tôi phải cố gắng lắm mới không òa khóc trên xe.

Người mẹ mù của tôi

Nhận thức đầu tiên của tôi về mẹ là đôi bàn tay của bà. Cảm giác ấy đến với tôi từ bao giờ, tôi chẳng nhớ được, nhưng cả đời tôi không sao quên được đôi tay ấy - đôi tay của mẹ tôi, một người mẹ mù loà.

Tôi vẫn còn nhớ lúc tôi ngồi tô màu một bức tranh bên bàn ăn. "Mẹ nhìn bức tranh của con đi," - tôi quay sang mẹ. - "Con vừa mới vẽ xong."

"Ồ, nó đẹp lắm!" - Mẹ trả lời rồi lại tiếp tục công việc của mình.

"Không, mẹ phải nhìn bức tranh của con bằng chính tay mẹ cơ!" - Tôi nài nỉ. Mẹ đến bên tôi, tôi nắm lấy tay mẹ, cho những ngón tay của mẹ lướt chậm trên bức tranh. Tôi luôn cảm thấy vui thích khi thấy mẹ cảm nhận được bức tranh của tôi đẹp đến nhường nào.

Tôi chưa bao giờ lấy làm ngạc nhiên về cái cách mẹ cảm nhận mọi vật xung quanh bằng đôi tay ấy, khi mẹ đưa chúng vuốt ve khuôn mặt tôi hoặc những đồ vật mà tôi mang đến. Tôi cũng biết rằng bố sẽ nhận biết sự có mặt của tôi và mọi vật xung quanh bằng đôi mắt của bố; bà nội và những người khách đến nhà tôi cũng vậy. Dầu thế, tôi chưa bao giờ cảm thấy kỳ lạ khi biết rằng mẹ không sử dụng đến đôi mắt như những người khác.

Tôi vẫn còn nhớ cái cách mẹ chải tóc cho tôi. Độ ấy, mái tóc tôi rất dày. Mẹ đặt ngón cái bàn tay trái ngay giữa đôi chân mày của tôi, lần ngón trỏ của bà đến giữa đỉnh đầu của tôi. Sau đó, mẹ kéo chiếc lược từ ngón trỏ đến gập ngón cái, như thể mẹ đang kéo một đoạn thẳng từ hai điểm chuẩn ấy; mẹ muốn chia đôi mái tóc tôi để chải thành hai mái. Tôi chưa bao giờ phải thắc mắc gì về công việc của mẹ.

Nhiều bận, tôi vấp ngã khi chơi đùa, trở về nhà rên khóc rồi nói với mẹ rằng vết thương chảy máu. Cũng với đôi bàn tay ấy, mẹ dịu dàng rửa sạch vết thương rồi khéo léo băng bó cho tôi cẩn thận.

Thật chẳng may, tôi tình cờ phát hiện ra rằng cũng có một số vật mà đôi tay mẹ không nhận biết được. Tôi thấy xác một con chim nhỏ nằm chết bên vệ đường trước cửa nhà. Tôi nhặt nó lên và mang vào nhà khoe với mẹ. "Mẹ xem con nhặt được cái gì nào?" Tôi cầm tay cho mẹ chạm vào xác con chim trong lòng bàn tay tôi. "Cái gì thế con?" Lướt nhẹ ngón tay trên xác con vật tội nghiệp, mẹ chợt run giọng hỏi lại một lần nữa. "Cái gì thế này?"

"Một con chim nhỏ đã chết." Tôi trả lời thật vô tư. Mẹ chợt giật bản mình, thét lên và rút nhanh tay lại. Mẹ quát to bắt tôi lập tức mang xác con chim ra ngoài và cấm tôi từ đó trở về sau không được để cho mẹ chạm vào một vật như thế nữa.

Chưa bao giờ tôi có thể lường hết năng lực cảm nhận từ đôi tay và các giác quan của mẹ. Có lần, tôi ghé mắt vào bếp, thấy mẹ đặt một đĩa bánh bích quy lên bàn. Tôi lên vào, nhón tay lấy một cái bánh, liếc mắt dò xét phản ứng của mẹ. Mẹ không có phản ứng nào cả. Dĩ nhiên, chỉ cần không để mẹ chạm tay vào, chẳng có cách nào mẹ biết được tôi đang làm gì, tôi hí hửng nghĩ thầm trong bụng. Tôi đã không lường được thính giác nhạy bén của mẹ. Ngay khi tôi lách qua người mẹ, mồm ngáp đầy bánh, mẹ chụp chúng tay tôi: "Karrey, lần sau nếu con muốn ăn bánh, hãy hỏi xin mẹ trước." Mẹ nghiêm giọng: "Con sẽ có được những gì con muốn, chỉ cần xin phép mẹ trước."

Tôi có một người anh, một người chị và một đứa em trai, nhưng không ai trong chúng tôi có thể lý giải được bằng cách nào mẹ lại biết đích xác, vào một thời điểm xác định, đứa con nào

của mẹ đang làm một điều gì đó trong ngôi nhà. Có lần, anh tôi mang một con chó vô chủ về nhà, anh ấy lén lút đưa nó lên phòng mình. Chỉ một vài phút sau, mẹ đã lần bước lên lầu, mở cửa phòng anh ấy và yêu cầu mang chú chó ra khỏi nhà. Chúng tôi hết sức kinh ngạc, không hiểu vì sao mẹ lại biết được sự hiện diện của chú chó ấy trong nhà.

Chỉ đến khi lớn hơn, tôi mới nhận ra rằng mẹ đã quan tâm chăm sóc chúng tôi với tất cả khả năng mẫn cảm đặc biệt của mình. Không có đôi mắt, các giác quan còn lại trở nên cực kỳ tinh nhạy giúp mẹ cảm nhận được các sự vật quanh mình. Sau đó là tiến trình phân tích và tổng hợp các sự kiện đã được cảm nhận để định hình nên một kết luận về bức tranh toàn cảnh của vấn đề. Thường thì những kết luận của mẹ đều chính xác. Để phát hiện được chú chó trong nhà, hẳn là mẹ đã nghe được tiếng chân của nó gõ trên sàn phòng của anh tôi rồi đoán ngay ra được vấn đề.

Năng lực khứu giác của mẹ thì thật tuyệt vời! Mũi của mẹ cực kỳ tinh nhạy! Có lần, tôi mời bạn mình đến nhà cùng chơi, tôi lén vào phòng mẹ lấy nước hoa xức cho búp bê. Tôi đã phạm phải một sai lầm là vô ý xuống bếp tìm hỏi mẹ về một chuyện gì đấy. Ngay lập tức, mẹ nghiêm giọng bảo tôi không được tự ý vào phòng mẹ và sử dụng nước hoa của mẹ mà không xin phép trước.

Còn đôi tai của mẹ. Chúng phát hiện những hoạt động của bọn trẻ chúng tôi một cách tài tình. Có một tối, khi làm bài tập ngoài phòng khách, tôi chỉnh nhỏ âm thanh tivi để đón xem chương trình thể thao. Mẹ bước vào phòng khách đã hỏi ngay: "Karrey, con định làm bài tập hay xem tivi đấy?" Thế là tôi phải quay trở lại với bài học của mình. Sau này, tôi có hỏi mẹ nguyên nhân nào khiến mẹ biết đích xác chính là tôi đang có mặt trong phòng khách vào lúc ấy. "Dĩ nhiên là mẹ biết, cưng của mẹ!" Mẹ xoa đầu tôi. "Dù con đã được nạo V.A, con vẫn không thôi thở bằng miệng. Mẹ "nghe được" con đấy, con gái của mẹ!"

Mẹ cũng có khả năng định hướng rất tuyệt vời. Bố tôi có mua cho mẹ một chiếc xe đạp hai yên, anh em chúng tôi thay phiên nhau lấy xe đưa mẹ đi chơi. Tôi ngồi ở yên ghế trước, giữ tay lái và đạp xe, mẹ ngồi ở yên ghế sau. Hầu như mẹ luôn biết được xe chúng tôi đang đi đến đâu và chỉ ra phương hướng một cách tự tin. Mẹ cũng không bao giờ nhầm lẫn khi xe chúng tôi đang tiến tới một giao lộ và luôn nhắc nhở tôi cẩn thận khi nghe tiếng xe ô tô từ xa.

Tôi vẫn biết những khả năng tuyệt vời của mẹ nhưng vẫn ngạc nhiên làm thế nào mà mẹ có thể biết được đứa con gái chín tuổi của mẹ không chịu kỳ cọ cẩn thận trong lúc tắm rửa? Tối hôm ấy, tôi mang đồ chơi vào phòng tắm, đùa nghịch với sân chơi dưới nước. "Karrey, con không quên kỳ cọ mặt, tai hay cổ đấy chứ?" Mẹ nói vọng vào. Lần ấy, tôi đã quên thật; nhưng làm sao mà mẹ có thể biết được nhỉ? Dĩ nhiên, một cô bé đùa vui với đồ chơi trong bể tắm sẽ không buồn nhớ đến việc kỳ cọ thân thể. Về sau, tôi hiểu rằng mẹ sử dụng cả "con mắt trí tuệ" để có thể chăm sóc chúng tôi.

Tuy vậy, vấn đề bọn trẻ chúng tôi vẫn luôn bận lòng là mẹ không thể nhìn thấy được hình dạng của chúng tôi. Một hôm, vào năm tôi 17 tuổi, đang đứng chải đầu trước gương, tôi xoay đầu hỏi mẹ: "Mẹ thực sự không biết con của mẹ trông như thế nào, phải không mẹ?"

"Dĩ nhiên là mẹ biết chứ!" Mẹ tiếp tục vuốt ve mái tóc buông dài sau lưng tôi. "Mẹ biết con trông ra sao ngay từ lúc người ta đặt cái hình hài nhỏ bé của con vào tay mẹ. Mẹ cảm nhận từng phân từng ly trên cơ thể con, cảm nhận cái mạch sống đang phập phồng trên tay mẹ khi mẹ chạm vào đỉnh đầu con. Mẹ biết tóc con vàng vì bố con bảo với mẹ như thế. Mẹ biết mắt con xanh biếc vì họ đã nói với mẹ như thế. Giờ đây, mẹ biết con gái mẹ rất xinh đẹp bởi vì người ta khen con trước mặt mẹ. Nhưng mẹ thực sự biết rõ con gái mẹ là người như thế nào - mẹ muốn nói đến con người thật sự bên trong con." Tôi cúi đầu, mắt nhòa lệ.

"Mẹ biết con mạnh mẽ và dẻo dai vì con thích đến sân quần vợt. Mẹ biết bản chất con nhân hậu vì mẹ nghe con trò chuyện với con mèo và lũ trẻ con. Mẹ biết con gái mẹ có một trái tim

diu dàng. Mẹ biết rằng con có cá tính mạnh vì con có đủ nghị lực để tự đứng ra bảo vệ ý kiến của mình. Mẹ biết con gái của mẹ giàu lòng nhân ái vì mẹ quan sát cái cách con đối xử với mẹ. Mẹ biết con là người có trí tuệ vì con biết tự rèn luyện mình một cách chín chắn và khôn ngoan so với một cô gái ở độ tuổi của con. Mẹ cũng biết rằng con có khát vọng của riêng mình vì mẹ cảm nhận được tính khí của con, và mẹ biết rằng sẽ không ai có thể ngăn cản con làm những gì con cho là đúng. Mẹ biết con lo cho gia đình vì mẹ đã từng nghe con lên tiếng bảo vệ anh chị em trong nhà. Mẹ biết con giàu lòng yêu thương vì con không ngại biểu lộ tình yêu của con đối với bố mẹ. Con chưa bao giờ ra vẻ một người con gái kém may mắn vì có một bà mẹ mù loà. Thế đấy, cưng của mẹ," mẹ kéo tôi vào vòng tay. "Mẹ nhìn thấy con và mẹ biết đích xác con là người như thế nào. Với mẹ, con là một cô con gái rất xinh đẹp."

Mười năm đã trôi qua, và giờ đây tôi đã là một người mẹ trẻ. Khi người ta đặt đứa con trai bé bỏng vào tay tôi, tôi nhìn ngắm nó và chợt hiểu rõ hơn những lời mẹ nói ngày xưa, tôi nhận ra con trai tôi đẹp đến nhường nào. Chỉ khác với mẹ tôi, tôi có thể nhìn ngắm con tôi bằng mắt. Nhưng đôi khi tôi vẫn muốn được ôm con trong bóng tối, vuốt ve làn da mịn màng của nó, để âm thầm cảm nhận những gì mẹ tôi đã nói.

Những dấu chân

Một đêm nọ, tôi nằm mơ thấy mình được cùng cha đi dạo trên bãi biển. Những kỷ niệm trong đời như một cuốn phim chiếu chậm khẽ lướt qua đầu tôi. Từng việc từng việc qua đi để lại trên cát hai hàng dấu chân, một của tôi và một của cha.

Khi cảnh cuối của bộ phim sắp hết, tôi ngoái đầu nhìn lại. Tôi nhận thấy đôi lúc trên con đường ấy chỉ có một hàng dấu chân. Đó chính là những khoảng thời gian buồn bã và thất vọng nhất của cuộc đời tôi.

Điều này khiến tôi rất thất vọng. Tôi đã không kìm được lòng và thắc mắc với cha: "Cha ơi, cha đã nói rằng một khi con trải lòng mình ra với cha thì cha sẽ cùng con đi hết mọi nẻo đường. Nhưng tại sao trong những giai đoạn khó khăn nhất của cuộc đời con, chỉ còn một mình con bước đi. Tại sao khi con cần cha nhất thì cha lại rời bỏ con hả cha?"

Cha tôi âu yếm nhìn tôi và trả lời: "Con yêu quý của ta! Ta yêu con và không bao giờ để con phải chịu đựng một mình. Con chỉ nhìn thấy một hàng dấu chân là vì khi ấy ta đang cõng con trên lưng ta, con ạ!"



Những điều sáng suốt nhất mẹ dạy chúng ta

Mẹ là người thầy gần gũi với chúng ta nhất. Và với những gì đã trải nghiệm, mẹ sẽ dạy chúng ta rất nhiều điều....
Về cuộc sống:

1. "Con sẽ không có gì nếu chỉ mãi ngồi ở đó!" - Bạn muốn mọi thứ? Bạn phải đứng lên và đi tìm nó, công việc, sự thành công, một ly nước - bất cứ thứ gì đều cũng có giá của nó và chúng ta phải hành động để có nó!
2. "Cảm ơn tất cả những lời ngợi khen mà con nhận được trong cuộc sống, và đừng than khóc cho những điều mà con không thể có. Tập trung vào những điều trong tầm tay của con, hãy quên đi những đau buồn hay những gì quá xa xôi".
3. "Hầu hết mọi người có thể lấy đi mọi thứ từ con - nhưng trù học thức của con, không ai có thể lấy nó đi được".

Về những người đàn ông: Nếu bạn là con gái, thì mẹ bạn sẽ nói...

1. "Nếu một người đàn ông thực sự muốn nói chuyện với con, anh ta sẽ gọi điện thoại cho con", lời khuyên này sẽ giúp bạn gái bớt đi sự mơ mộng trông chờ vào những cuộc điện thoại của những anh chàng mà mình thầm... để ý.
2. "Con không thể thay đổi ai đó nếu người đó không muốn thay đổi". Nếu bạn yêu ai đó, nhưng không thể thay đổi được những điều "trái tính trái nết" của anh ta, thì cách tốt nhất là hãy chia tay với anh ta để tương lai sẽ hạnh phúc hơn...
3. "Đừng dựa dẫm vào người đàn ông bên cạnh con mãi". Mẹ sẽ giúp bạn hiểu rằng bạn cần phải có sự tự lập và độc lập của chính mình.

Về hôn nhân:

1. "Đừng vã mồ hôi hột cho những chuyện nhỏ nhất trong hôn nhân. Tôn trọng người kia và bày tỏ sự tôn trọng đó hằng ngày. Cố gắng nhường nhịn".
2. "Khi con kết hôn, con... kết hôn với cả một gia đình" - câu nói này giúp bạn sẽ xem gia đình của vợ (hoặc chồng mình) là gia đình của chính mình, để từ đó có cách cư xử đúng mực và thương yêu gia đình bên kia hơn.

Nhưng mà bố...

"Đi mà bố... bố cho con đi nhé!" Tôi đứng khoanh tay ngay trước chiếc tivi cố thuyết phục bố rằng tôi là người duy nhất ở trường không tham dự buổi dạ hội. Thật không may, bố chẳng dễ dàng bị thuyết phục thay đổi quan niệm mà hai tuần trước đây ông đã nói rằng tôi còn chưa trưởng thành. Sau hai tiếng đồng hồ nài nỉ, tôi vẫn không thể đạt được mục đích. Chẳng mấy chốc, cuộc tranh luận lại trở thành một trận khẩu chiến khi tôi cứ tiếp tục lý sự bằng bất cứ lời biện minh nào vừa chợt nghĩ ra.

Bố chẳng mấy may xúc động trước những lời nài nỉ của tôi, ông vẫn chăm chú nhìn vào chiếc tivi xem chương trình "Những tuyệt tác thể giới và Arnold Palmer đang nhắm vào gôn". Đây là cách bố biểu lộ cho tôi biết rằng tôi sẽ chẳng bao giờ giành được kết quả, rằng chuyện của tôi đang bị bỏ qua. Tôi chẳng thích bị bỏ qua chút nào, tự nhiên, tôi cứ ngoan cố và thế là tôi đã đẩy mọi việc đi quá trớn.

"Vậy thì còn ra cái thể thống gì nữa chứ?" Tôi nói với một cái giọng cáu kỉnh ngoài ý muốn.

Trong giây lát, bố rời mắt khỏi trận gôn quay lại nhìn tôi. Tôi ngồi xuống chiếc divăng, vắt chéo chân, cố tạo ra vẻ bình tĩnh, chờ đợi câu trả lời của bố. Nhưng bố lại hướng mục tiêu trở lại phía anh chàng đang đánh gôn vào lỗ, đầu gật gù theo cú đánh, rồi mới hướng ánh mắt lạnh lùng như thép về phía tôi.

"Bố đã bảo không rồi mà, không nói chuyện này nữa". Giọng của bố âm vang trong phòng khách.

Trong cơn giận dữ vì không toại nguyện, tôi lồng lên khi những lời cuối cùng của bố cửa vào niềm kiêu hãnh đã bị tổn thương hoàn toàn của tôi:

"...Này con gái, nếu bố còn nghe thêm một lời nào nữa về việc này thì con sẽ bị giam lỏng một tuần nữa đấy."

Tôi nhìn ông với tất cả hận thù được dồn nén của một đứa trẻ mười lăm, vừa lao về phòng vừa hét lên: "Con ghét bố! Ước gì bố chết cho rồi!"

Em gái tôi, Jody, đưa cho tôi tấm khăn giấy để tôi lau dòng nước mắt đang chảy tràn trên má khi tôi kể lại câu chuyện đã xảy ra cách đây hơn hai mươi năm.

"Cheryl, chị không bao giờ khước từ một cơ hội tranh cãi nào cả", nó nói. Nhận thức của nó về thời thơ ấu của tôi càng giày vò tôi hơn khi nó tiếp tục nói cho tôi biết rằng câu chuyện mà tôi vừa nhớ lại, không phải là lần duy nhất bố và tôi cãi nhau, về lũ con trai, về sự trưởng thành và về cuộc sống nói chung.

"Chị trông giống bố, cách nói cũng giống bố và hành động cũng y hệt như bố, đặc biệt là khi muốn làm theo ý mình. Đó là lý do mà mẹ vẫn thường gọi chị và bố là những người Đức cứng đầu cứng cổ".

"Ừ, thì cũng bởi vì bố chẳng bao giờ thừa nhận là bố sai cả." Tôi cãi, vẫn còn cố biện minh cho bản chất hay lý sự của mình.

"Còn chị thì chẳng bao giờ thừa nhận là bố đúng", Mike, em trai tôi này giờ đang đứng dựa vào tường lắng nghe, nói xen vào. "Có lần, quá đau khổ vì một trận cãi cọ, bố đã bảo rằng một ngày nào đó chị sẽ trở về với bố và thừa nhận rằng bố đã đúng nhưng em cá là chị không bao

giờ làm điều đó".

Tôi nhìn xuống bố đang nằm bất động trên chiếc giường bệnh viện. Bỗng dưng tôi cảm thấy một nỗi xót xa ân hận vì tôi chưa bao giờ xin lỗi bố, vì tôi nhận ra rằng giờ đây đã quá muộn màng. Chẳng những không bao giờ tôi nói "Bố đúng rồi, bố ời," mà tôi còn chưa bao giờ nói rằng "Con yêu bố". Tại sao tôi lại đợi đến ngày hôm nay tôi mới cảm thấy ân hận dường này? Jody, đang đứng phía bên kia giường bệnh của Bố, lặng lẽ nhìn tôi như thể em hiểu hết những gì tôi đang nghĩ. Nó là đứa em gái duy nhất, thế mà tôi chẳng bao giờ nói với nó một câu "Chị thương em" cả. Động từ "yêu thương" không phải là từ phổ biến trong gia đình tôi. Điều đó không có nghĩa là chúng tôi không yêu thương nhau, mà chỉ vì chúng tôi không bao giờ diễn đạt bằng lời. Vả lại, sự bộc phát của các tính khí và những ý kiến đối nghịch nhau là những chuyện hoàn toàn khác.

Theo Jody, tâm trạng tôi đang ở trong trạng thái tồi tệ nhất, vì vậy nó ngần ngại không muốn nói ra điều đó khi chúng tôi tiếp tục kể những câu chuyện về thời thơ ấu.

"Chị là người không bao giờ chịu sửa sai", nó nói với một nét cười trong giọng nói.

"Chị đã phải tranh đấu để có thể được làm bất cứ điều gì", tôi mỉm cười bác bỏ lời trêu chọc của nó.

Thật không dễ dàng gì khi phải làm một người chị cả, mặc dù Michael và tôi chỉ cách nhau có 11 tháng. Jody cách Michael 2 năm. Kể đến là Gus, tên thật của nó là Warren, nhưng biệt hiệu Gus đã gắn với nó kể từ khi nó lấp bắp những trọng âm đầu tiên: "Gu-Gu"

"Nhớ cái hồi mà mẹ mở cửa sau để gọi bốn đứa mình từ nhà hàng xóm về, mẹ gọi y như gọi một cái tên thật dài" - Tôi đã nói với các em như thế.

Mike bụm tay lên miệng cười khúc khích và kêu lên y như mẹ thường kêu: "Cheryl- Michael-Jo-Gus".

Chúng tôi ngả nghiêng cười khi nghe lại những âm thanh quen thuộc ấy.

Cheryl, Michael, Jo và Gus. Bốn đứa chúng tôi tuổi gần kề nhau nên mẹ thường gọi chúng tôi là những bậc thang; chúng tôi đã là những bậc thang trong mười ba năm, cho đến khi Chuck ra đời.

Bỗng dưng tôi thấy tiếc cho Chuck, em trai út của tôi, nó đang ngồi trong góc phòng lắng nghe chúng tôi nói chuyện với nhau. Nó đã không có mặt trong những câu chuyện "người lớn" của chúng tôi. Những "bậc thang" của mẹ đã trưởng thành và ra đời lập thân trong khi Chuck vẫn còn nhỏ. Nhưng tôi biết nó rất thích nghe những câu chuyện của chúng tôi. Nó cười khi nghe chuyện hồi đó bố mẹ mua cho bốn đứa chúng tôi những chiếc xe đạp nhân dịp lễ Phục Sinh; thế rồi đến cuối mùa hè, chỉ còn một chiếc sử dụng được vì Mike đã tháo trộm từng phần từ những chiếc xe của chúng tôi để lắp chiếc xe của nó. Nó lắng nghe chúng tôi thuật lại chuyện chúng tôi gạt Jody đặt mua kem Tootie-Fruitie, chỉ khi chúng tôi phải giải thích rằng cái thời ấy xảy ra khá lâu trước khi kem Baskin Robbin 32 mùi trở nên khá bình dân như bây giờ, nó mới có thể cười theo.

Những chuyện ấy đã được kể không biết bao nhiêu lần mỗi khi chúng tôi sum họp cùng nhau. Nhiều năm trôi qua, những câu chuyện càng thêm phần chi tiết; nhưng không phải tất cả mọi chuyện đều đáng tiếc như chuyện của tôi. E rằng chuyện của mình sẽ làm cho bầu không khí vốn ảm đạm lại thêm phần sầu não tôi cố đối đãi.

"Chị hy vọng Gus sẽ đến đây sớm". Tôi nói và liếc nhìn đồng hồ. "Nó đã rời Cincinnati hơn 4 tiếng đồng hồ rồi".

"Chị kể chuyện cái ngày đầu tiên anh Gus lên đồi đi học mẫu giáo đi chị" - Chuck nói khi băng ngang qua phòng để đến bên cạnh tôi.

"Chúng ta hãy đợi Gus đến đây đã". - Tôi nói và cười khúc khích - "Nó ghét nghe chuyện này lắm!"

Một luồng không khí bỗng tràn vào phòng khi cô y tá đẩy cửa nhẹ nhàng bước vào và tiến về phía cuối giường bố nằm. Cô cầm tấm biểu đồ lên, liếc nhìn chiếc máy nối với cơ thể bố, ghi một vài chữ. Thế rồi, cô khẽ mỉm cười với chúng tôi như thể cô có cảm giác chúng tôi không dễ chịu cho lắm với sự hiện diện của cô. Khi cô y tá rời phòng, Mike cầm tấm biểu đồ lên và nhìn như thể nó đang đọc một bản chỉ dẫn bằng tiếng nước ngoài.

"Ở trong đó viết gì vậy?" - Jody hỏi.

Mike nhún vai đặt tấm bảng vào chỗ cũ rồi nhìn bố. Tôi nhìn theo ánh mắt của Mike, bố với cơn bệnh tim đang thở một cách bất thường qua máy thở mà bác sĩ đã gắn vào người bố cách đây bốn ngày. Phút chốc, chúng tôi lại chìm vào những suy nghĩ riêng tư. Tôi nhìn ngực bố, dưới tấm khăn màu trắng, đang nhô lên hạ xuống một cách khó khăn. Thậm chí khi bơm ôxy vào người, bố thở cũng rất khó nhọc. Thỉnh thoảng bố lại khò khè như thể bố đang giành lấy từng hơi thở, giành lấy sự sống.

Trên khuôn mặt vốn nhăn nhui của bố đã xuất hiện những đám râu lởm chởm trắng như tuyết. Màu trắng của râu cùng với mái tóc rối bời đã tạo cho bố vẻ bề ngoài già hơn nhiều so với tuổi 62. Tôi thầm nghĩ, lẽ ra bố không phải ở đây. Lẽ ra bố phải đang có mặt tại một trận gôn nào đó hoặc đang ở nhà tranh cãi với tôi. Lẽ ra bố phải ở bất cứ một nơi nào đó, trừ nơi đây.

Bốn chúng tôi ở cạnh bố gần một tiếng rưỡi. Chúng tôi thay phiên nhau nắm lấy tay bố và trông chừng bố. Đó là cách duy nhất chúng tôi giúp mẹ nghỉ ngơi. Bác sĩ nói rằng tim bố có thể ngừng đập bất kể khi nào. Nguyên do là bốn ngày trước đây bố bị đau nhói trong ngực, bố bị lên cơn đau tim kịch phát lần thứ ba. Bây giờ thì bố đang hôn mê.

Bác sĩ nói với chúng tôi tình trạng của bố lần này không có hy vọng, có đến 90 % các mạch máu trong người bố bị nghẽn. Nhưng mẹ không muốn bố cảm thấy cô đơn khi thức dậy. Dù không ai nói ra, nhưng tất cả chúng tôi đều biết bố không bao giờ thức dậy nữa. Bố sắp ra đi vĩnh viễn, nhưng chúng tôi không muốn thừa nhận điều đó, vì vậy chúng tôi luôn đứng cạnh giường bố và kể cho nhau nghe những chuyện thời thơ ấu. Có ai đó nói rằng những người đang trong trạng thái hôn mê, cũng có thể cảm nhận được xung quanh họ. Mặc dù không ai trong chúng tôi thật sự chắc chắn về điều đó nhưng chúng tôi vẫn cứ nói và kể chuyện nọ chuyện kia, cho đến khi từ chiếc máy dò tim phát ra âm thanh báo hiệu nỗi kinh hoàng của chúng tôi - tim bố ngừng đập. Ngay lập tức sau đó căn phòng nhỏ bé bỗng chật ních các bác sĩ và y tá.

Một tốp nhân viên bệnh viện bảo chúng tôi ra ngoài và đóng cửa lại. Vài phút trôi qua mà chúng tôi tưởng dài như hàng giờ, chúng tôi đứng xúm lại, chờ đợi, bản khoăn và cố níu giữ chút hy vọng cuối cùng.

Mẹ là người đầu tiên được các bác sĩ mời vào phòng sau khi họ tháo những chiếc ống dây cuối cùng ra khỏi người bố. Thế rồi, từng người một, các em trai, em gái và tôi bước vào phòng để nói lời vĩnh biệt. Tôi nán lại bên thi hài của bố. Căn phòng yên tĩnh quá. Không còn một âm thanh nào của các thiết bị cấp cứu hay những tiếng rì rầm của các cô y tá. Không còn tiếng cười đùa và cũng không còn chuyện gì để chúng tôi kể nữa. Tôi nghiêng người đặt chiếc hôn lên má bố và thì thầm: "Con xin lỗi bố. Con không bao giờ muốn bố chết cả".

Khuya đêm ấy, chúng tôi ngồi quây quần trong phòng mẹ và bàn định về tang lễ cho bố. Nước mắt lăn dài trên má, tôi kể với mẹ về giây phút cuối cùng tôi vĩnh biệt bố.

"Cheryl, con" - mẹ nói, "Bố con chưa bao giờ có dịp để nói cho các con biết là bố đã tự hào về các con như thế nào. Những ngày gần đây, trước khi bố bị bệnh, bố đã ngồi trên chiếc ghế mà bố hằng ưa thích và không nói chuyện gì khác ngoài chuyện các con của bố. Các con là tất cả tài sản duy nhất mà bố có được trên đời này. Bố của con chưa bao giờ nói điều đó với các con, nhưng bố rất yêu thương các con, yêu thương từng đứa một, theo mỗi cách đặc biệt riêng. Mẹ chắc rằng niềm ân hận duy nhất của bố là bố chưa bao giờ bố nói với các con điều đó".

Chúng tôi an táng bố vào ngày chủ nhật thứ hai của tháng Sáu - ngày lễ Cha.

Vài ngày sau đám tang, đưa con trai 7 tuổi của tôi đến bên tôi nài nỉ được đi cắm trại với bạn bè. Sau khi tôi lặp lại lời từ chối, cậu bé nổi khùng lên, giậm chân thành thịnh trí trở về phòng và đóng sầm cửa lại. Nhưng trước khi tôi nghe được tiếng la: "Con ghét mẹ, con mong mẹ chết đi" thoát ra khỏi buồng phổi của cậu bé thì trong đầu tôi đã vang lên những lời nói của Mẹ: "Mẹ chắc rằng niềm ân hận duy nhất của bố là bố chưa bao giờ bố nói với các con điều đó".

Tôi nhẹ nhàng gõ cửa phòng ngủ của con trai và thì thầm: "Mẹ rất yêu con, con trai ạ"

Tôi sinh ra trong một gia đình mà người bố lại thiên vị những anh em trai của tôi hơn. Thật đáng buồn, nó vẫn tiếp diễn và tuổi thơ tôi đã trải qua trong nỗ lực làm hài lòng bố mẹ. Vậy mà dù có cố gắng bao nhiêu đi nữa, tôi vẫn thất bại.

Khi còn nhỏ, tôi luôn bị chối bỏ. Và tôi đã mất niềm tin vào bản thân vì bố mẹ tôi luôn bảo tôi thật ngu ngốc so với các anh trai của mình.

Khi tôi lớn hơn, bố mẹ tôi ly dị. Mẹ bỏ rơi tôi và đi xa. Bố tái hôn. Không chịu nổi sự đổ vỡ của gia đình, tôi chôn mình vào công việc học tập và cũng ít ở nhà hơn. Tôi học xuất sắc. Tôi trở nên nổi tiếng và có nhiều bạn. Dù sao, giao thiệp với nhiều người và cố gắng lấp đầy chỗ trống bằng những người bạn là con đường tôi chọn để gạt bỏ cảm giác trống trải của mình. Tôi cũng bị cuốn vào công việc tình nguyện vì tôi nghĩ thế giới này quá buồn chán.

Bằng cách này hay cách khác, dù ở đâu tôi cũng làm điều gì thật khác. Thậm chí nếu cuộc sống chỉ là hành trình hướng về cái chết thì tôi cũng muốn nó thật ý nghĩa. Nhưng rồi mọi thứ lại trở nên vô nghĩa. Bạn bè đến rồi lại đi, ngay cả mẹ tôi cũng đã bỏ rơi tôi. Bố tôi chỉ muốn nhận một đứa con trai khác khi ông biết rằng đứa con đầu tiên của ông là gái. Tôi bắt đầu có suy nghĩ có thể tôi không xứng đáng được yêu thương. Tôi đáng ghét, vô dụng và hoàn toàn vô nghĩa.

Nhưng khi tôi nghĩ chẳng gì có thể tồi tệ hơn được nữa thì một người bạn đã rủ tôi đi chơi. Chúng tôi tới một công viên đó là một nơi khá đẹp nằm ở vùng ven đô. Ở đó tôi đã gặp em, một cô bé không thể chơi đùa như bạn bè xung quanh. Vậy mà em vẫn cười, nụ cười thật tươi. Cô bé làm con tim tôi như rộn ràng trở lại. Tôi nói chuyện với em. Thật bất ngờ. Tôi và em đã tìm thấy được một sự đồng điệu đến kỳ lạ. Em cũng bị gia đình ruồng bỏ.

Đơn giản chỉ vì em bị liệt. Nhưng điều đó không ngăn cản được khát khao sống, sống một cách trọn vẹn của em. Em đã tham gia nhiều hoạt động xã hội. Em đã cho những người bất hạnh thấy được trong bóng đêm vẫn luôn có ánh sáng, hãy thắp sáng nó và lan tỏa ra cho căn phòng ấm lên. Cuộc sống là một ngọn đuốc, đừng bao giờ để tắt chỉ vì một ngọn gió nhỏ.

Tôi rất xúc động khi nghe những điều em nói và tôi đã khóc. Tôi không thể không khóc. Tôi không thể tin rằng cuộc đời đã không công bằng với tôi. Tôi đã từng nghĩ đến cái chết. Em bất hạnh hơn tôi. Vậy mà em có một niềm tin vào cuộc sống thật mãnh liệt.

Tôi đã tìm được ý nghĩa của cuộc sống khi nhìn vào mắt em. Đôi mắt trong sáng thánh thiện đến kỳ lạ. Tôi không còn tự ti nữa. Tôi nhận ra rằng có nhiều người còn kém may mắn hơn tôi, vậy mà họ vẫn sống, vẫn yêu đời. Vì họ không muốn làm phiền lòng người thân. Dẫu cho tôi đã từng khóc vì gia đình nhưng không có nghĩa là tôi oán hận họ.

Còn giờ đây tôi khóc vì tìm được mục đích sống của mình. Hạnh phúc đôi khi chỉ là những điều hết sức nhỏ bé xung quanh ta. Có thể nó chỉ là một nụ cười với người lạ, như vậy bạn cũng đã cứu rồi được một tâm hồn. Chẳng cần gì thật lớn lao. Vậy tại sao bạn phải tiết kiệm nụ cười như vậy nhỉ? Hãy cười để cuộc sống thêm ý nghĩa bạn nhé!

Bài học về lòng biết ơn

Vào cái thời khi mà món kem nước hoa quả còn rất rẻ tiền, có một câu chuyện về cậu bé 10 tuổi thế này: Ngày nọ, Jim - tên của cậu bé - sau một hồi đi qua đi lại, ngó nghiêng vào cửa hàng giải khát đông nhất nhì thành phố, nơi có món kem nước hoa quả mà cậu rất thích, cậu mạnh dạn tiến lại gần cái cửa, đẩy nhẹ và bước vào. Chọn một bàn trống, cậu nhẹ nhàng ngồi xuống ghế và đợi người phục vụ đến.

Chỉ vài phút sau, một người nữ phục vụ tiến lại gần Jim và đặt trước mặt cậu một ly nước lọc. Ngược nhìn cô phục vụ, cậu bé hỏi: "Cho cháu hỏi bao nhiêu tiền một đĩa kem nước hoa quả ạ?". "50 xu", cô phục vụ trả lời. Nghe vậy, Jim liền móc trong túi quần ra một số đồng xu lẻ, nhắm tính một hồi, cậu hỏi tiếp: "Thế bao nhiêu tiền một đĩa kem bình thường ạ?". "35 xu", người phục vụ vẫn kiên nhẫn trả lời cậu bé mặc dù lúc đó khách vào cửa hàng đã rất đông và đang đợi cô. Cuối cùng, người nữ phục vụ cũng mang đến cho Jim món kem mà cậu yêu cầu và sang phục vụ những bàn khác. Cậu bé ăn xong kem, để lại tiền trên bàn và ra về.

Khi người phục vụ quay trở lại để dọn bàn, cô đã bật khóc khi nhìn thấy 2 đồng kẽm (1 đồng bằng 5 xu) và 5 đồng xu lẻ được đặt ngay ngắn trên bàn, bên cạnh 35 xu trả cho đĩa kem mà Jim đã gọi - Jim đã không thể có món kem nước hoa quả mà cậu ấy thích bởi vì cậu ấy chỉ có đủ tiền để trả cho một đĩa kem bình thường và một ít tiền boa cho cô.

Đừng phán đoán vội vàng

Một người đàn ông có bốn cậu con trai. Ông muốn các con ông đừng bao giờ phán đoán sự việc một cách vội vàng và phiến diện, ông đã quyết định lần lượt cho từng người đi và quan sát cùng một cái cây ở làng bên cạnh.

Người con trưởng đi vào mùa đông, người con thứ hai đi vào mùa xuân, người con thứ ba đi vào mùa hè và người con út đi vào mùa thu. Sau khi các con trở về, ông tập hợp họ lại để nghe họ miêu tả những gì đã nhìn thấy.

Người con trưởng nói:

- Thừa cha, theo như con thấy thì cái cây đó khô cằn, trơ trụi và không có sự sống.

Người con thứ hai không đồng ý với anh mình:

- Cái cây đó không trơ trụi đâu, thưa cha. Nó được bao phủ bởi những nụ chồi xanh và chuẩn bị đơm bông kết trái.

Người con thứ ba thì cho rằng cái cây rực rỡ với những bông hoa ngọt ngào và thật đẹp, anh ta chưa bao giờ nhìn thấy một cây nào xinh tươi như thế. Còn đối với người con út, đây là một cái cây trĩu nặng với những trái chín trên cành, đầy sức sống và thật sung mãn.

Sau khi nghe lần lượt những lời nhận xét của bốn con trai người đàn ông liền giải thích cho những người con biết rằng tất cả họ đều đúng, nhưng vì họ đã quan sát cái cây theo từng mùa trong năm nên không cảm nhận được toàn bộ đời sống của nó. Nếu chỉ nhìn cây vào mùa đông, làm sao thấy được sự hứa hẹn của mùa xuân, sự xinh đẹp của mùa hè và sự sung mãn của mùa thu. Sau cùng, ông nói:

- Các con hãy nhớ, đừng bao giờ phán đoán một cái cây trong một mùa, cũng như đừng bao giờ phán đoán một con người trong một giai đoạn. Đừng để sự khắc nghiệt của một mùa hủy diệt tất cả mầm sống của những mùa còn lại, cũng như đừng để những khoảnh khắc khó khăn hủy diệt cả một thời gian tốt đẹp chắc chắn sẽ đến vào một lúc nào đó...

Nụ cười cho cả một đời

Mẹ tôi đã tặng tôi một món quà khi tôi còn bé. Đó không phải là một thứ gì có thể cầm nắm được, nhưng nó đã khắc sâu trong ký ức của tôi. Ngày đó tôi mới lên sáu. Đó là một sáng thứ bảy nóng ngọt ngạt của năm 1946, mẹ tôi cho anh trai Billy và tôi biết rằng chúng tôi sắp được đi đến bãi biển ở đảo Coney một ngày. Những bức tường của căn hộ mà chúng tôi đang ở New York này hút nhiệt giống những lò nung gạch, nên tôi vô cùng phấn khởi với tin mừng đó.

Chúng tôi mất một tiếng đồng hồ trên tàu điện ngầm mới đến bãi cát trắng mịn như nhung. Bãi biển thật đông người có lẽ phải đến một trăm ngàn người đã đổ về đây và cùng tụ tập trên bãi cát.

Chúng tôi tiến gần mép nước và trải tấm bạt mang theo. "Không hoàn hảo lắm, nhưng cũng được" - Mẹ nói. Chúng tôi cởi bỏ áo ngoài chỉ còn lại áo tắm, anh tôi nhào ngay xuống nước. Đúng lúc ấy có một người bán kem đi qua với một chiếc thùng thật to trên vai: "Kem đây", người bán kem rao.

"Kem", tôi nghĩ, ăn ngay tại đây trên bãi biển thật tuyệt! Nhưng giá bao nhiêu nhỉ? Với mẹ, tốt hơn hết là phải biết giá cả trước khi hỏi xin.

Lúc ấy người bán kem đã đi được nửa đường từ dưới bãi lên trên lối đi. Tôi chạy theo sau, len lỏi chạy vòng và chen qua đám đông, hất cả cát. Cuối cùng tôi cũng đuổi kịp người bán kem và kéo ống tay áo của ông. "Bao nhiêu một chiếc hủ ông?". "Kem đặc biệt cho cháu là mười xu". "Mười xu! Trên phố chỉ có 5 xu thôi" - Tôi thốt lên như thế. "Nhưng đây đâu phải là trên phố, đây là bãi biển mà cháu" - người bán kem vẫn từ tốn trả lời. Mẹ chẳng bao giờ tiêu 10 xu cho một que kem. Thất vọng, tôi cúi đầu và bước đi về chỗ tắm bạt của mình. Từng người và từng tấm bạt trên bãi cát đều khác nhau, tuy nhiên mọi người và mọi thứ dường như giống nhau. Có đến hàng ngàn người đi bộ, chạy, đứng, ngồi, ném những quả bóng. Tôi cố nhìn xuyên qua những khoảng trống giữa họ nhưng tôi không thể nhìn thấy anh tôi và mẹ đâu nữa.

Tôi bắt đầu lo sợ, tôi nhớ tới lời của mẹ: "Nếu con bị lạc, con hãy đi đến chỗ lần cuối cùng chúng ta ngồi với nhau và đợi ở đó".

Chỗ cuối cùng đó là tấm bạt của chúng tôi. Nhưng nó ở đâu? Có ai thấy không? Tôi có thể hỏi người lạ không khi mẹ bảo không bao giờ được làm như thế? Tôi hãi hùng khi nghĩ đến một tình huống thật tồi tệ: Điều gì sẽ xảy ra nếu tôi không bao giờ gặp lại mẹ lần nữa? Tôi bắt đầu run rẩy.

Tôi nhìn thấy chiếc cầu thang gỗ phía bên trái, có lẽ chúng tôi đã theo lối đó đi xuống bãi biển. Thế nhưng rồi tôi lại thấy vô khối các cầu thang nằm theo mọi hướng.

Tôi chạy từ tấm bạt này đến tấm bạt khác nước mắt chảy ròng ròng trên má. Đôi chân tôi cháy bỏng vì cát nóng.

Bỗng nhiên tôi thấy mình đang ở trên những bậc thang, tôi quyết định dừng lại. Nhưng những bậc thang cũng nóng như cát vì vậy tôi chạy xuống bóng mát ở bên dưới lối đi bằng gỗ.

Khi tôi đứng ngây như phỗng ở đó, tôi nhớ lại tất cả mọi điều tôi đã từng làm với mẹ, những lần đi lễ nhà thờ, tản bộ trong công viên hoặc lắng nghe radio. Ý nghĩ không bao giờ nhìn thấy mẹ lần nữa đã làm nhói tim tôi. Khi khóc, tôi nghĩ: Mẹ ơi, con hứa sẽ ngoan nếu như mẹ trở về

với con.

Thế rồi, tôi thấy mẹ. Mẹ đang nắm tay Billi, mặt cau có và mắt bùng bùng. "Mẹ!" - tôi hét vang.

Mẹ dừng lại, vẻ nghiêm nghị, ánh mắt nghiêm khắc bắt đầu dịu đi. Mẹ đã nhìn thấy tôi khi tôi chạy trong nắng nóng và tôi nhìn thấy nụ cười nở dần trên khuôn mặt mẹ mà tôi không bao giờ quên được - một nụ cười thuần hậu của sự độ lượng bao dung và mừng rỡ. Tôi ôm chầm lấy mẹ. Nụ cười dường như muốn nói. "Cuối cùng mẹ đã tìm thấy con". Mẹ như ngập trong hạnh phúc khi giang rộng vòng tay đón lấy tôi đang chạy đến. Thật xúc động biết bao - thậm chí ngay lúc này, khi nhớ lại nụ cười của mẹ, dù đã quá nhiều năm trôi qua sau đó tôi vẫn còn xúc động.

Thế nhưng, từ đó về sau, càng lúc càng hiếm lý do để mẹ cười, có lẽ cũng bởi vì cuộc sống của mẹ không còn tươi sáng khi chúng tôi lớn hơn. Và tôi là một trong những gánh nặng chính mà mẹ phải mang.

Gia đình tôi phải chịu một cú đòn chí mạng. Cha tôi, một tài xế xe tải, là một người đàn ông khỏe mạnh, nhưng cho đến một ngày, không thể hiểu nổi, cuộc đời cha tôi đã thay đổi khi mẹ trở về nhà đã nhìn thấy cha đang ngồi trên ghế, cứng đờ như thể được đúc bằng thạch cao. Cha không thể nói hay cử động được. Cha tôi bị mắc chứng bệnh rối loạn tâm lý nặng và cha đã được đưa vào viện tâm thần, nơi cha đã sống những ngày còn lại của cuộc đời.

Mẹ tôi bằng mọi cách gây dựng cho tôi và Billy có được cuộc sống tốt nhất mà bà có thể làm. Mẹ đã tìm những công việc lật vật để kiếm thêm tiền. Còn cha, không có ngày nào tôi không cầu nguyện cho cha tôi hết bệnh trở về. Tôi thêm có một người cha để nói cho tôi biết tôi là ai, chỉ bảo tôi phải hành động như thế nào và đang kỳ vọng điều gì nơi tôi. Tôi cảm thấy bơ vơ, giống như ngày bị lạc trên bãi biển. Tuy nhiên, lần này, tôi đã lạc lõng nhiều năm trời.

Tôi tìm kiếm hình dáng một người cha và dễ dàng lạc vào trong đám du côn ở khu Đông New York. Người ta sợ chúng. Chúng có thể đánh nhau vì một lời vô tình hay một cái liếc mắt bóng gió. Chúng ăn cắp những gì chúng muốn. Không hiểu sao tôi lại muốn giống chúng và thế là tôi được chúng thích và chấp nhận cho nhập bọn.

Một ngày nọ, tôi tót lên một chiếc xe ăn cắp cùng với một gã tên Jimmy, ngày khác tôi đánh lộn với thằng Vinny vì nó không thích tôi "đánh mắt" với con bồ của nó. Tiếp theo đó, tôi đã hút một điếu cần sa dài chuếnh choáng với một thằng tên Frankie.

Trong khi đó, ở trường, tôi luôn làm giáo viên bực tức. Tôi nói chuyện huyền thuyên. Tôi vẽ lung tung trong lớp. Khi tôi 14 tuổi, một cô giáo đến nhà gặp mẹ tôi: "Em nó không đi học hơn hai tháng nay rồi".

Mẹ nhìn tôi, thất vọng nhận ra rằng tôi đã nói dối mẹ mỗi buổi sáng suốt gần ấy thời gian. Tôi thấy một giọt lệ lớn dần nơi khóe mắt mẹ, nhưng tôi biết mẹ sẽ không khóc. Không thể khóc, trước mặt một người lạ.

Một ngày không lâu sau đó, tôi đứng trước thềm cửa với mẹ, thấy hai viên cảnh sát chạy vào khu nhà bên cạnh và dẫn ra một thằng bé tên nó là Pinhead. Nó chỉ mới 16 tuổi nhưng đã tham gia vào một vụ cướp. Lúc ấy tôi thấy mẹ nó bước lồm lũi theo sau. Còn mẹ tôi gần như rơi lệ khi nhìn người phụ nữ bất hạnh ấy. Rồi mẹ thở dài, ngược lên trời và nói như nói với chính mình: "Thượng đế đã quá khát khe với các bà mẹ, khi đã ban phát rồi lại mang đi những đứa trẻ".

Trong khi tôi là nguyên nhân những đau khổ của mẹ thế mà mẹ chẳng nhận được ở tôi một lời nào xin lỗi. Và tệ hơn là tôi cũng không chịu rời bỏ con đường của mình. Cuối cùng vì trốn

học thường xuyên nên tôi buộc phải nghỉ học ở tuổi 15.

Chẳng bao lâu sau tôi đã góp cho gia đình số tiền ít ỏi nhận được từ công việc phân phối hoa cho một nhà trồng hoa và tân trang đồ đạc cho một người bán đồ cũ. Nhưng cũng có nhiều đêm tôi đã không trở về nhà. Tôi thường xuyên bê trễ công việc. Vài lần tôi say rượu và phá phách nhà cửa. Một người hàng xóm nói với mẹ là tôi dùng kê-rô-in. Nhiều lần, những hành động của tôi làm cho mẹ lo lắng và khổ sở. Vậy mà mẹ vẫn luôn ở bên cạnh tôi. "Con hiểu mọi việc hơn mẹ, con có thể làm được tốt hơn". Mẹ nói.

Thế rồi một ngày khi tôi 16 tuổi, tôi đánh lộn và bị bắt. Mẹ đã van nài một người hàng xóm là luật sư can thiệp mà không tốn tiền. Luật sư nói với thẩm phán rằng tôi muốn đăng lính và viên thẩm phán cho qua mọi việc.

Đó là một dịp may cho tôi, vì tôi đã xa rời được môi trường đầy cạm bẫy và bước vào một cuộc sống có kỷ luật và trách nhiệm hẳn hoi. Suốt ba năm trong quân ngũ, tôi đã có thời gian để kiểm điểm lại những gì mình đã gây ra, những ý nghĩ của tôi luôn hướng về mẹ.

Cuối cùng, bình minh cũng soi sáng đời tôi, sau khi tôi đã gây ra cho mẹ biết bao nhiêu đau khổ - và quá ít ỏi sự cảm thông với hoàn cảnh thống khổ và sự chịu đựng của mẹ. Những thử thách tàn nhẫn mà mẹ đã đương đầu lại tái hiện trong tôi.

Khi cha tôi rời nhà vào viện tâm thần mẹ đã phải chịu nỗi cô đơn cùng cực. Không có một vật dụng, tài sản nào trong nhà mà không in dấu của cuộc hôn nhân đầy hứa hẹn, chứa đựng những hồi ức của thời son trẻ. Và khi phải lao động cật lực, mẹ vẫn ngẩng cao đầu và dạy cho tôi một cách sống - một trăm tia sáng nhỏ đã dẫn lối đi xuyên suốt con đường đời. Mỗi tuần mẹ mang một đồng sách từ thư viện về và đọc cho chúng tôi nghe. Mẹ dạy cho chúng tôi những bài học bà đã học được khi trưởng thành trong Thế chiến thứ Nhất. Những bài học của mẹ chỉ là những câu nói đơn giản nhưng đầy ý nghĩa sâu sắc. "Hãy trung thực, và hãy mặc chiếc áo sạch" - mẹ thường nói thế bất cứ khi nào có sự bất đồng nảy sinh. "Sự trung thực sẽ được ghi vào trong cuốn sổ cuối cùng và giá trị nhất trước cửa thiên đàng đấy".

"Và nhớ là" - mẹ thêm vào, "mọi người sẽ luôn luôn nghĩ tốt hơn về con khi con mặc chiếc áo sạch sẽ."

Mẹ không mong muốn gì hơn là tôi và anh tôi trở thành những người đàn ông ông đàng hoàng và có trách nhiệm. Nhưng tôi đã nổi loạn và coi thường những ước mơ của mẹ. Cuối cùng, gần như đã quá muộn, tôi đã biết xấu hổ. Sau nhiều năm trôi qua, tôi mới lại trở về căn hộ ở New York. Tôi biết mình sẽ không sa ngã với những người xấu, dù vậy tôi cũng không dám chắc mình sẽ đi đến đâu. Mẹ vẫn rất lo lắng cho tôi.

Một ngày nọ khi thấy bản thông báo tuyển người của Sở Cứu hỏa thành phố New York, tôi đã nộp đơn. Nơi tôi ở, việc trở thành một viên chức cảnh sát hay là lính cứu hỏa được ghi dấu như một thành công rực rỡ và đầy ý nghĩa của xã hội. Đối với tôi, đó là một cơ hội thực sự bắt đầu trong đời. Tôi tự hỏi không biết mình có thành công hay không nhưng tôi biết rằng đây là lúc phải cố gắng.

"Chúc con may mắn" - mẹ nói, đó là điều mẹ thường nói bất cứ khi nào tôi ra ngoài. Nhưng lần này mẹ thêm vào "Hãy tập trung chú ý, con nhé!"

Tôi đã tập trung chú ý và không lâu sau đó tôi được thấy mình trong hội trường của một toà nhà, là một trong nhóm gồm 200 người, chúng tôi giơ tay cao tuyên thệ. Mẹ đang ngồi dưới những dãy ghế phía sau, thỉnh thoảng tôi lại quay ra sau để nháy mắt với mẹ. Mỗi người chúng tôi được bước lên phía trước và nhận phù hiệu.

Khi về chỗ, tôi giơ phù hiệu của mình cho mẹ thấy. Thật là kỳ diệu, nụ cười hạnh phúc mà

tôi những tưởng không bao giờ thấy lại từ cái ngày trên bờ biển ấy, giờ đây lại xuất hiện. Nụ cười rạng rỡ đã trùm lấy mẹ, xóa tan đi nỗi buồn đau, và lần này nó nói rằng: "Cuối cùng, con đã tìm thấy được chính mình". Vào cái giây phút ấy trông mẹ như thể chưa hề biết đến những thất vọng trong đời.

Từ đó về sau còn có thật nhiều ngày hạnh phúc cho mẹ, đó là ngày anh tôi tốt nghiệp đại học, tôi nhận bằng tốt nghiệp, sự ra đời của những đứa cháu. Nhưng tôi vẫn không bao giờ thấy được nụ cười đó nữa, tôi nghĩ rằng mình biết lý do tại sao.

Khi mẹ ngồi ở hàng ghế khán giả vào ngày tôi được bổ nhiệm vào đội cứu hỏa, mẹ biết rằng, cuối cùng tôi đã bước hẳn vào đời, với những bước đi vững chắc. Đó là một nụ cười dành cho cả cuộc đời, nụ cười đó đã nói: "Sứ mệnh của mẹ cuối cùng đã hoàn thành".

Hãy biết thương yêu bản thân mình

Một con tàu kia sau những tháng ngày rong ruổi ngoài khơi xa, nó đã đem theo bên mình hàng tấn con hà bám chặt vào thân tàu và con tàu đứng trước nguy cơ bị đắm. Có nhiều cách để giải quyết vấn đề trên nhưng cách đơn giản nhất là neo con tàu vào vùng nước ngọt một thời gian, các con hà sẽ chết và rơi ra khỏi thân tàu.

Con người cũng vậy, cũng có những gánh nặng là những lỗi lầm, oán trách từ quá khứ tưởng như không thể chịu đựng được nữa và đã đến lúc cần rũ bỏ tất cả những thứ ấy để tìm một cơ hội hay một cơ may khác. Hãy tha thứ cho bản thân mình, bạn không cần hoàn hảo ngay ngày mai, quá khứ không thể là hiện tại. Hãy cho bản thân bạn thời gian để rũ bỏ tất cả và bước tiếp, chúng ta cần học tập từ chính lỗi lầm của bản thân mình nhưng cũng cần phải biết yêu thương bản thân mình.

Vai trò của tôi

Mẹ tôi đưa chìa khoá xe của bà cho tôi, nói:

- Con đừng đi chơi quá khuya.

Tôi hỏi:

- Mẹ muốn thức chờ con không?

Bà nhún vai, nói khẽ:

- Dù sao thì mẹ cũng không thể ngủ được.

Khi tôi rời khỏi nhà mình để đến thăm mẹ tôi đã là một phụ nữ trưởng thành. Nhưng khi tôi bước vào nhà - ngôi nhà tôi đã được sinh ra và lớn lên ấy tôi lại thấy mình như một cô con gái nhỏ của mẹ thuở nào.

Mỗi người mẹ đều có những hiểu biết nhiều hơn con gái của họ. Tất cả họ đều nhìn thấy được vẻ đẹp và những khuyết điểm của con gái mình. Người mẹ luôn để dành những hiểu biết này như những lá thư tình quý báu chưa đọc. Bà luôn mong muốn rằng một ngày nào đó, con gái bà hỏi bà hiểu biết nhiều đến bao nhiêu... Tôi cũng là một người mẹ. Tôi biết những từ ngữ chính xác có thể giúp con gái tôi thành người hạnh phúc. Và cũng như mẹ tôi, tôi vô vọng chờ đợi con gái mở to hai tai của nó ra.

Tôi quay về nhà mẹ trước lúc nửa đêm. Mặc dù đám bạn cũ nhất quyết muốn dẫn tôi tới một hội quán jazz khác, tôi có cảm giác mẹ đang chờ tôi. Thậm chí, mẹ mở bung cánh cửa trước khi tôi gõ. Bà nói:

- Mẹ muốn con xem cái này.

Tôi đi theo bà vào trong phòng ăn.

- Con nhìn đây.

Mẹ tôi chỉ vào một tấm hình chụp một phụ nữ xinh đẹp ngồi điệu dàng bên một gốc cây. Đôi môi nàng đỏ thắm, mái tóc nàng đen như mun. Mẹ tôi giải thích:

- Tấm hình được chụp lúc mẹ đang học ngành y tá.

Tôi ngồi xuống, ngắm nghía tấm hình, biết rằng lúc đó mẹ tôi đã mất bố mẹ và mất cả người chồng đầu tiên, nỗi buồn rười rượi ẩn hiện bên trong vẻ đẹp của bà. Rồi mẹ cho tôi xem nhiều tấm hình khác nữa. Hình tôi lúc năm tuổi, đang chơi đùa ở hiên trước. Hình tôi và con gái tôi đang ngồi bên gốc cây mimosa.

Mẹ đưa cho tôi một tấm hình chụp đám cưới của tôi, nói:

- Không ai có thể làm một người phụ nữ đau đớn như chính con gái của họ. Mẹ biết con đã phạm một sai lầm to lớn.

Mẹ tôi chỉ ngón tay vào tấm hình người chồng cũ của tôi.

Thường, mỗi khi mẹ nhắc đến chồng cũ của tôi là tôi bực tức lên. Nhưng trong lần này, tôi im lặng lắng nghe. Tôi nuốt từng từ của bà. Những lời thủ thỉ của mẹ được dịch lại thế này: "Mẹ

thương con. Lúc nào mẹ cũng nghĩ tới con. Con là người rất quan trọng với mẹ." Chẳng lẽ trong suốt bấy nhiêu năm qua, mẹ tôi đã sử dụng thứ ngôn ngữ lạ khiến tôi chẳng hề nhận ra ý nghĩa thật sự ẩn sau những từ ngữ này?

Ngay sau đó tôi gọi điện về nhà để kiểm tra đứa con gái mười lăm tuổi của tôi. Tôi nói:

- Chào con, con khoẻ không?

- Khoẻ.

- Hôm nay con học hành thế nào?

- Tốt.

Tôi biết sau khi nói chuyện với tôi xong, nó sẽ gọi điện cho bạn bè và chúng lại cười ha hả rồi tán dóc, nổ như bắp rang hàng tiếng đồng hồ. Tôi thấy mình giống như một phụ nữ chết khát, chỉ muốn uống thật nhiều nước.

Khi tôi gác máy, mẹ tôi hỏi:

- Con muốn uống cà phê không?

Tôi đón tách cà phê, được pha đậm theo cách mà bà thích. Chúng tôi cùng ngồi xuống ghế sofa, rồi bà hỏi tôi ăn uống có ngon miệng không.

Tôi rất muốn trả lời là "Có" bằng cái giọng cộc lốc của con gái tôi, nhưng rồi tôi hít một hơi thật dài và đáp.

- Có. Con ăn uống rất ngon miệng.

Bà hỏi tiếp:

- Con có ngủ đủ giấc không?

Tôi đã im lặng trước câu hỏi của mẹ. Đám bạn tôi thường nói với nhau về tiền bạc, về công việc, về các mối quan hệ, về con cái. Không ai dám hỏi tôi những câu hỏi đại loại như: Tôi đang sống như thế nào? Không ai dám đi sâu vào cuộc đời của tôi như vậy. Nhưng đến lúc này, khi tôi đã có con tôi mới hiểu chỉ có mẹ mới hỏi những câu ấy. Với con gái, thuở ấu thơ, người mẹ là tất cả, là đôi tay, trái tim và là hơi thở của con gái. Người mẹ là người dẫn đường, là tấm gương sáng. Bà bước một bước, con gái bà sẽ theo sau. Nhưng dần dần, đứa trẻ tách ra khỏi mẹ nó. Nó giống như một vận động viên vừa xuất phát, chỉ muốn chạy thật nhanh, chạy thật xa...

Tôi biết khoảnh khắc đó, khoảnh khắc đứng một mình nơi vách xuất phát, nhìn theo con gái mình chạy mỗi lúc một xa, mỗi lúc một nhanh. Đó là khoảnh khắc của sự thành công trộn lẫn nỗi cô đơn, buồn khổ. Là một người mẹ tốt cũng có nghĩa là đẩy đứa con của mình ra khỏi vòng tay mình thật nhanh.

Nhưng đứa con của mẹ nay đã trở lại. Hôm nay tôi đủ lớn để hiểu những gì mà mẹ đã làm cho tôi và vai trò cũ của tôi. Hôm nay tôi đủ lớn để biết trân trọng việc mình đang có một người mẹ.

Sự lựa chọn

Tôi vội vã lách người qua cửa xe rồi ngồi xuống bên cạnh Greg, chồng sắp cưới của tôi. Khi ấy mẹ tôi đang đứng bên lề đường, bên ngoài căn hộ ở phố Brooklyn, nơi bà đã nuôi tôi nên người, về mong chờ tôi chào bà. Tôi lơ đãng thừa với mẹ:

- Con đi nha mẹ!

Khi bà nghiêng đầu vào xe hôn tôi thì tôi hơi nhích má ra bởi vì tôi không thích bà hôn tôi ngoài đường.

Tôi mong rằng Greg không nhận thấy mẹ có vẻ bị tổn thương biết chừng nào, nhưng đôi mắt xanh của anh liếc tôi về tò mò, trong khi anh lái xe. Tôi im lặng ngồi cạnh anh, lưng thẳng đơ sát ghế dựa, đôi mắt đen của tôi ngoan cố dán chặt vào những bóng lá lướt trên kính xe. Cuối cùng Greg bảo tôi:

- Linda này, anh biết là việc đến thăm mẹ hoàn toàn do chủ ý của anh.

Tôi vẫn lạnh lùng nhìn ra phía trước.

- Và anh rất vui là anh đã quyết định đến thăm mẹ. Mẹ của chúng mình rất đáng mến em ạ.

Tôi vẫn không trả lời anh.

Anh thở dài:

- Em này, thật tình mà nói, anh chưa bao giờ thấy em cư xử như vậy. Em đối với mẹ thật lạnh lùng. Anh không biết đã có chuyện gì xảy ra giữa hai mẹ con, nhưng anh biết chắc chắn tình trạng căng thẳng mà anh vừa chứng kiến phải có nguyên nhân.

Nguyên nhân! Sao anh dám phê phán tôi! Tôi có hàng năm dài nguyên nhân, hàng danh sách vô tận các nguyên nhân. Nhưng khi tôi giận dữ quay sang nhìn anh, thì tôi thấy anh không có vẻ trách móc, phê bình gì tôi cả mà chỉ là vẻ bình thản quan tâm đến tôi. Tay anh rời khỏi bánh lái và nhẹ nắm tay tôi. Vậy là tôi chậm rãi kể cho anh nghe về mẹ và ba...

Vào những năm 50, khi tôi đang tuổi lớn, cha tôi là một người luôn gây rắc rối. Nếu như những ông bố khác vội vã rời sở làm về nhà trong bộ đồ sang trọng đứng đắn, thì ba tôi đang ngồi phệt trên bục cửa trước nhà, đóng cái quần jean xanh rách với áo thun trắng bởi vì ông không hề đi làm bao giờ cả. Ông chỉ có việc ngồi đó, mắt nhìn trừng trừng vào khoảng không, tay cầm điếu thuốc đang cháy dở.

Đôi khi tôi thấy một bé gái sống ở căn nhà bên chạy ào tới đón ba nó vừa về nhà trong bộ đồ nghiêm chỉnh, tay xách cặp da bóng láng, thì tôi lại chạy vào nhà để giấu về bối rối của mình. Mọi lời cầu nguyện của tôi khi còn bé chỉ quanh quẩn đến ba: "Cầu trời làm sao cho ba con khoẻ hơn".

Sự bất mãn của mẹ ngày càng tăng theo với mỗi tờ hoá đơn chưa có tiền để trả mà mẹ xếp chồng trên mặt kệ bếp. Sáng chủ nhật luôn là lúc tệ nhất. Ba ngủ suốt sáng, mẹ thì khoác vội một cái áo choàng ra ngoài áo ngủ để chạy đi mua tờ Thời Báo New York. Rồi thì cây bút đỏ được lôi ra, mẹ ngồi vào bàn formica trắng có điểm những cái boomerang nhỏ xíu, bực bội lấy bút khoanh tròn những mục rao vặt: "Cần đàn ông phụ việc". Sau khi mẹ đã khoanh tròn hết những mục rao vặt ấy bà sẽ đưa cho ba và bảo:

- Coi này, đây là những việc mà ông có thể làm được đấy!

Ba chẳng hề ngó tới mà chỉ quay mình nằm cuộn tròn trong tấm chăn nâu, trả lời mẹ rằng:

- Không được, tuần này tôi không thể làm việc được.

Có một lần mẹ chụp lấy vai ba và than vãn:

- Nhà hết bánh mỳ, hết sữa rồi!

Ba nhìn mẹ, vẻ bất lực:

- Bộ bà tưởng tôi muốn như thế này sao?

Tôi tin là ba không muốn sống như vậy nhưng mẹ thì quá tuyệt vọng để có thể thông cảm với ba. Mỗi mẹ mím chặt lại và đến một tuần sau thì những mục rao vặt mà mẹ khoanh tròn lại là: "Cần phụ nữ giúp việc".

Nhưng vào thập niên 50, việc muốn phụ nữ có con nhỏ rất hiếm vì họ luôn bận bịu với con cái nên bẽ trễ công việc, và vì vậy họ rất khó kiếm việc làm. Một tối nọ, trong căn phòng ngủ bé xíu, tối tăm - nơi tôi ngủ chung với em gái tôi, tôi nghe mẹ tôi cầu nguyện ở phòng bên. Mẹ vẫn thường làm thế mỗi khi có vấn đề bận tâm và mẹ vẫn luôn nói với ông trời như thể mẹ nói với một người bạn trung thành trong những lúc bà gặp khó khăn.

- Ông Trời biết đấy, con là người chịu khó làm việc. Vậy con cầu Trời đừng để con rơi vào cảnh phải nhận tiền quỹ cứu trợ. Con chấp nhận làm bất cứ việc gì con có thể kiếm được dù là lương trả rất thấp. Con sẽ trở thành người giúp việc tận tụy nhất.

Cuối cùng một người bạn của mẹ tôi đã nhận bà làm một chân thư ký và báo trước:

- Tôi cho bà một cơ hội. Nhưng bà hãy nhớ nếu bà xin nghỉ phép mỗi khi con ở nhà nhưc đầu, sổ mũi thì bà hãy đi tìm việc khác mà làm đấy!

Thế là mẹ không nghỉ một ngày nào cả. Ngay cả khi hai chị em tôi bị sỏi nặng mẹ vẫn sắp xếp để tiếp tục đi làm. Khi chúng tôi cần được bà chăm sóc thì bà lại giao chúng tôi cho bác hàng xóm. Có một ngày, tôi nằm liệt giường vì sốt và nghe bác hàng xóm thì thầm thật to vào máy điện thoại màu hồng của bác ấy:

- Bà làm mẹ như thế nào mà cứ bỏ bê con cái mình như vậy?

Tôi thì chẳng ưa gì bác ấy, nhưng những lời bác ấy nói làm tôi phải nghĩ về mẹ.

Tình trạng của ba ngày càng tệ hơn. Không có mẹ ở bên cạnh để chăm sóc, ông ngày càng trở nên trầm cảm, đăng trí và mất phương hướng. Tôi thường từ trường về nhà trong khi nôi đang bốc khói cháy khét trên bếp vì ba đã quên mất nó. Tôi phải vội vàng mở cửa cho khói đi bớt, lòng đầy kinh hãi chỉ sợ mẹ về trước khi hết khói và không biết mẹ sẽ làm gì nếu mẹ biết ba đăng trí như vậy.

Một ngày nọ khi tôi về tới nhà thì chỉ thấy có mình mẹ:

- Ba đâu mẹ?

- Nhà mình suýt bị cháy đó con.

- Ba đâu?

- Mẹ gửi ba vô nhà thương rồi.

Tôi chạy trở ra bậc cửa xem ba có còn ngồi đó không. Dĩ nhiên là không có ba ở đó nữa rồi.

- Ba con bị bệnh nặng quá rồi, Linda à. Mẹ không có cách nào khác. Mẹ không thể chăm sóc ba lẫn các con.

Bà cố gắng an ủi tôi như vậy nhưng tôi bỏ chạy, lòng buồn bã vô cùng. Ngày hôm sau mẹ tiếp tục đi làm như thường lệ và ba thì nằm ở khoa tâm thần của bệnh viện.

Khi ba được xuất viện ông không buồn về nhà nữa. Tình trạng sa sút tâm thần mãn tính khiến ông không còn khả năng đương đầu với những áp lực của cuộc sống gia đình. Ông sống một mình, kiếm ăn đây đó. Tôi luôn trách mẹ đã đẩy ba ra khỏi cuộc sống của gia đình chúng tôi. Mẹ bảo khi thấy tôi không vui:

- Con có thể quên quá khứ đi.

Nhưng tôi không thể quên được. Và tôi không thể tha thứ việc mẹ đã đuổi ba đi. Không có ngày nào trôi qua mà tôi không nghĩ đến điều đó.

- Phải chi mẹ luôn cố giúp ba!

Greg đã lái xe về tới nhà, và bây giờ giọng anh khàn hẳn đi. Anh hỏi tôi:

- Thế mẹ em đã tha thứ cho ba em chưa?

Nghe xong câu hỏi ấy, tôi lại tiếp tục nói hàng tràng về chuyện mẹ vẫn trách ba:

- Không! Mẹ không thể quên quá khứ. Mẹ vẫn trách ba về những chuyện mà ba không có khả năng làm khác được. Mẹ không thể tha thứ. Mẹ sẽ không tha thứ...

Greg dịu dàng cắt ngang:

- Thế còn em, em có thể tha thứ không?

- Dĩ nhiên là có! Em đã tha thứ cho ba. Em biết là ba không có khả năng sống khác được. Ba chưa hề cố tình muốn làm tui em tổn thương. Ba...

Greg lại kiên trì nói:

- Anh muốn nói là em có thể tha thứ cho mẹ em không?

Trong nhiều giây đồng hồ với những gì nghe thấy được chỉ là xe cộ chạy bên ngoài. Tôi ấy ư? Tha thứ cho mẹ ư?

Greg lại bảo, cắt ngang dòng suy nghĩ của tôi:

- Em biết đấy Linda, anh đã từng học được một điều là: trong đời mình có lúc mình phải quyết định lựa chọn, một quyết định thật cứng rắn, một lựa chọn thật phũ phàng. Đó là chuyện đã từng xảy ra trong đời mẹ em. Tình thế lúc đó đã đến mức tận cùng, không còn thức ăn trên bàn cho cả nhà, như vậy mẹ phải chăm sóc ai, chồng hay các con? Vì vậy mẹ đã quyết định phũ phàng. Mẹ phải chọn giữa chồng và các con, thế là mẹ quyết định chọn. Mẹ đã chọn em.

Tôi quay sang nhìn Greg. Anh đang nói gì vậy? Mẹ đã chọn tôi. Tôi im lặng hồi tưởng những nỗi tủi buồn, nhưng không thể ngờ được, vào lúc này những nỗi tủi buồn đó đã phôi pha, và một hồi tưởng khác lại len vào tâm trí tôi.

Một buổi sáng cách đây đã lâu, tôi ngồi trên chiếc ghế có nệm bọc màu xanh lá cây cũ nát trong nhà chúng tôi, hăm hực nhìn mẹ đang vội vã sửa soạn đi làm. Tôi kết án mẹ:

- Mẹ chẳng bao giờ có ở nhà cả. Mẹ chẳng bao giờ có ở đây cả. Mẹ chẳng bao giờ làm cho tụi con như một bà mẹ thực sự làm. Như mẹ của nhỏ Robin đã làm bánh mứt cho nó ăn bữa trưa đó.

Mẹ mệt mỏi bảo tôi:

- Linda à, mẹ phải đi làm để con có thể có bữa ăn trưa. Mẹ đã quá mệt khi về tới nhà. Mẹ chẳng còn thì giờ đâu mà nấu nướng gì nữa.

- Mẹ chẳng bao giờ có thì giờ để làm gì cả sao?

Mẹ dịu dàng hỏi:

- Bộ con muốn nhà mình phải đi xin cứu đói sao?

Tôi không hiểu cứu đói là gì nhưng trả lời bừa:

- Vâng!

Mẹ tái mặt:

- Ôi cưng ơi, con tưởng là vui sướng lắm khi nhận tiền cứu đói à? Bà ngoại và mẹ đã từng phải nhận tiền cứu đói. Nó không đủ để trang trải tiền mua thức ăn, quần áo, khám bệnh khi ốm đau. Mẹ đi làm vì muốn cho con và em con được sống thoải mái hơn. Đương nhiên mẹ không thể cáng đáng hết. Mẹ cũng mệt mỏi lắm!

Tôi bực bội gắt lên:

- Nhưng trong những gia đình thật sự là gia đình, bà mẹ luôn ở nhà cùng con cái.

Mẹ chớp mắt bối rối, nhưng mẹ vẫn nhẹ nhàng bảo:

- Nhưng trong công việc này thì mẹ sẽ bị đuổi việc nếu mẹ đi làm trễ.

Rồi mẹ chạy vội đi đón xe buýt.

Tuần sau tôi đã thấy ba chiếc bánh mứt bọc trong hộp ăn trưa của tôi. Nhưng tôi chưa hề cảm ơn mẹ, ngay cả việc nói là tôi đã thấy cái bánh ấy. Tôi tự hỏi đã bao nhiêu lần tôi không hề đếm xỉa đến việc mẹ đang cố làm tôi vui?

Bây giờ những điều mẹ đã làm cho tôi không ngừng lướt qua tâm trí tôi. Mẹ thức khuya vá áo cho tôi, mẹ dạy tôi cách thắt bím mái tóc đen dài của tôi, mẹ can ngăn mỗi khi hai chị em tôi cãi nhau. Dù cho tôi có đối xử thế nào đi nữa thì mẹ vẫn luôn sát cánh bên tôi.

Tại sao trước đây tôi đã không nhận ra điều này nhỉ?

Ngay lúc này, ngồi trong xe, tôi làm một việc mà tôi đã thấy mẹ làm biết bao nhiêu lần. Tôi cúi đầu và thầm cầu nguyện. Những lời cầu xin tha tội, nhưng lần này là cho chính tôi. Cầu Trời hãy giúp con rũ bỏ lòng cay đắng tủi hờn!

Tôi bảo Greg:

- Greg à, em biết là việc này có vẻ hơi điên điên nhưng em...

- Em muốn anh lái xe đưa em quay lại nhà mẹ phải không?

Greg nói tiếp giùm tôi, môi nở nụ cười rồi quay xe lại.

Sau đó, khi đã ngồi trong căn bếp ấm cúng và quen thuộc nơi nhà mẹ, tôi thầm cảm ơn. Tôi từng ngắm nhìn mẹ bận rộn trong bếp cả ngàn lần, nhưng những lúc ấy lòng tôi tràn đầy oán hận mẹ nên tôi đã không nhận ra sức mạnh của tình thương yêu mẹ dành cho tôi. Tôi ngập ngừng nói mà không biết phải bắt đầu ra sao:

- Mẹ à, mẹ dạy con làm bánh mứt mẹ nhé?

Mẹ im lặng một lúc khiến tôi tưởng mẹ không trả lời nhưng thật ra mẹ đang gật đầu, rồi mẹ nói thật nhỏ khiến tôi phải chăm chú lắm mới nghe thấy:

- Gần ấy năm mà con vẫn nhớ bánh mứt ấy à?

- Vâng, con vẫn nhớ những ổ bánh mứt mẹ làm cho con, mẹ ạ!



Tham gia cộng đồng chia sẻ sách : Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>
Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>